

NÔNG-CO MÍN-ĐAM

26 Juin, 1919

# NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38.- Cholon

TELEPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. — Kiểm-sắc-bổ-huần (Trị bệnh đần độn suy nhược)	Mỗi ve giá.	2 \$ 00
2. — Phụ-khoa Kim-phụng-huần (Đàn bà huyết hư khí suy)	Mỗi hộp 2 hờn giá.	0 15
3. — Hòa-dâm chỉ-khai (Trị bệnh ho)	Mỗi gói giá.	0 00
4. — Nhi khoa cãng-cơ-tăng (Trị bệnh con nớt)	Mỗi gói giá.	0 25
5. — Thần hiệu phát-lần-tăng (Trị chứng ngưng lạnh)	Mỗi gói giá.	0 16
6. — Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích)	Mỗi gói 10 bánh giá.	0 10
7. — Sưa-dộc-linh-dược (Trị bệnh hoa liễu)	Mỗi ve thuốc nước và thuốc huần giá.	3 \$ 00
8. — Thần hiệu nhũn-dược-thủy (Trị bệnh con mắt)	Mỗi ve giá.	1 00
9. — Thanh-tạng-huần (Thuốc xổ)	Mỗi ve giá.	0 10
10. — Phong thấp cao dược (Thuốc dân tr các chứng bệnh phong thấp)	Mỗi miễn giá.	0 20
11. — Sanh-phát-bá-thổ-gia (Thuốc nước xức cho nước tóc)	Mỗi ve giá.	0 30
12. — Bạch-trước-cao (Trị các chứng bệnh đau đầu)	Mỗi ve giá.	0 60
13. — Bạt độc dược cao (Trị bệnh Ung-thư u-nhọt, ghê chốc)	Mỗi ve giá.	0 30
14. — Trần-châu-phần (Trị bệnh phỏng lữa phỏng nước sôi)	Mỗi ve giá.	0 85
15. — Tê sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cầm máu, chảy nước và thời-khí)	Mỗi hộp giá.	0 10
16. — Bạch thọ giu (Dầu bạc hà) Ve nhỏ giá 0\$20, — ve lớn.		0 40
17. — Tiếng dược cao (Trị bệnh lạt)	Mỗi thổ giá.	0 30
18. — Châu phần sanh cơ tăng (Trị các thứ ghê độc)	Mỗi ve giá.	0 30
19. — Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc)	Mỗi ve giá.	0 30
20. — Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng)	Mỗi ve giá.	0 20
21. — Vạn ứng như phát trà (Trị bệnh cảm)	Mỗi gói giá.	0 06
22. — Vi-tê-sann trật đã huần (Hộp té cây, hoặc đánh đập)	Mỗi hộp giá.	0 50
23. — Dầu Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-Dương	Mỗi ve giá.	0 25
24. — Vạn ứng phát đơn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng tức ngực)		0 10
25. — Dầu đầu khướ (Nhứt đầu nóng lạnh sẽ muối)	Mỗi ve giá.	0 10
26. — Bông gòn thuốc (Để bó ri ghê)	Mỗi gói là.	0 20
27. — Mộng-tiên-trà (Trà bổ a-phấn)	Giá mỗi gói là.	1 80
28. — Tây-thi-lộ hương-thủy	Mỗi ve giá.	0 50
29. — Lạp chỉ đao thương dược-thủy	Mỗi ve giá.	0 30
30. — Vạn ứng nhi-thiên-dầu	Mỗi ve giá.	0 26
31. — Sát nha hương-phấn	mỗi hộp giá.	0 30
32. — Vạn ứng bổ tá dầu mỗi ve giá.		0 20
33. — Cầm-hợp ninh thần bổ thận huần	mỗi hộp sáu hờn giá.	0 80
34. — Dầu chổi	{ Ve lớn giá.	0 40
	{ Ve nhỏ giá.	0 20
	{ Hiệu nhứt, mỗi ve giá.	0 60
	{ Hiệu nhì, mỗi ve giá.	0 40
35. — Hoa-lộ-thủy	{ Hiệu ba, mỗi ve giá.	0 25
	{ Hiệu tư mỗi ve giá.	0 15

Bên-dường bằng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, cho nên chẳng ngại hao tổn bạc ngàn mà in ra mấy môn cuốn « Dược tánh phục pháp » (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kĩ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vì nào có giới từ xin, thì Bên đường lập tức gửi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN.  
Tirage: 1.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÍNH-SAT.

*Nguyễn Chính Sat*

28 JUN 1919

# LA PAIX EST FAITE VIVE LA FRANCE!

Tờ hoà-ước ký tên rồi. Rất vui-thay! Rất mừng thay!  
Từ đây thiên hạ vinh hường thái bình.

# NÔNG-CÔ MÍN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

18<sup>e</sup> ANNÉE  
NAM THỨ 18  
Ngày 3 Juillet  
1919

# 農 賈 茗 談

Số 417  
Ngày mồng 6 tháng sáu  
Năm Kí-Mùi

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p><b>BÌNH GIÁ BÁN</b> TRONG GÒI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi sb..... 0 10 Đôi năm..... 0 20</p> <p><b>ABONNEMENTS</b> France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><small>Les abonnements sont payables d'avance</small></p>	<p>Chủ nhơn: <b>F. CANAVAGGIO</b></p> <p>Tổng-tỷ, kiêm Chánh-chủ-bút: <b>Nguyễn-chánh-Sắt</b></p> <p>Đại-biên: <b>Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</b></p>	<p><b>PUBLICITÉ</b> ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0-005 de large... 1\$50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p><small>RAO MÓN</small> Những lời rao báo sẽ việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bên-quốc, mà thương nghị.</p>
--	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 53, rue Pellerin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

# 房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUAN-ĐÔNG TỈNH THANH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KỶ

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

### PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HOÀN



Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 địa: 10 đường-kinh, 20 samb-đế mà thôi. Nếu là nước sạch con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, lý là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rớt, buồn-bực, tra-nhất trong lòng, làm cho khi huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều ứng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiền tại đây, từ ngày đóng phươg thuốc mẫu-nhiệm của Ông Tô truyền lại đây nay, hằng gin lòng con giúp cho đời, lýa những thuốc tốt, gin công chế ra mà làm hướn đê trị cho các chứng bệnh đên-bà đều đng đng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khi huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đê cháu cũng nhiều, cái này đên-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đng an thai lúc sãn, đường sanh con ra đng mạnh mà ở, và lý là một phươg thuốc rất hay, đê trị cho chứng bệnh đên-bà liên nghiệm như thần đê.

- Cách trị các chứng kể ra sau này:
- 1. Đường-kinh hoặc trái, hoặc suy, hoặc 11, hoặc nhiều:
  - 2. Bạch-đái, Bạch-đâm, ra hoai không đét.
  - 3. Đường kinh hoặc vàng đét, hoặc đen lấm;
  - 4. Khi huyết đều hư, đường kinh không có;
  - 5. Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
  - 6. Đường kinh đê nghẽn, sanh ra thể huyết, trong bụng thì đau;
  - 7. Thân thể chẳng yên, sxy-xim mà thể này, ăn uống không đều;
  - 8. Đau lưng, mỏi mắt, vàng mắt, òm gáy;
  - 9. Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
  - 10. Đê rớt đê huyết mà đên, hoặc là-nhau hàng ra.
- Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 1 hướn, uống 6 giọt.

đi rớt trà. Còn đên-bà đê thì phải đng nước, cái con nít mà uống với nước thuốc.

CU AN: Những đồ sòng-si, lạnh lẽo, cũng a đê rang-nướng nóng này, đêc-đip chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hướn, giá là..... 1 \$ 00

### THUỐC SANH ĐƯỢC THỦY

Hiện nay là đời Y-học phát minh, họ nên nghĩ Y-tuất đã nguộn cứu ang n này càng tiến hơn nữa, nhưng mà đời càng tiến hóa chừng nào, bực ại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng này, cho nên phệp làm thuốc cũng phải uy cơ mà cứu luyện thì mới tinca hợp với người. Nay Bôn-dương có chế một thứ thuốc nước này rất hay thên hiệu quả trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bốn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh như đậu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mưa là,
- Bầu bụng sinh bụng,
- Trùng phong trùng đâm,
- Bất tỉnh nhơn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiểm máu kiết đâm,
- Nhứt mũi cùng minh,
- Tinh thần bất hòa,
- Trùng thứ phát nóng,
- Thủy thố bất phục,
- Vị chằng tiêu hóa,
- Đi chạy nổi sần,
- Son pông chằng rết,
- Da ngứa nổi sần,

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa v, bệnh nặng phải đng nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà cừ nê 4 giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi vè giá là..... 0 \$ 10  
Mỗi 10 vè..... 0 \$ 00

### NHỊ-KHOA-CÀNG-CƠ-TÀNG

Chê trị con nít cấp mạng kinh phong, các chứng bệnh của con nít kể ra sau này: Các chứng như: đng, mình nóng, mắt đê, đm ngằngh con mắt lỏn hoai, hoặc trợn trắng, cầng rang, cầng ham, bất tỉnh nhơn sự, miệng mũi trng k, t, trong ruột đau thét, hơi thở thể khê mà làm ra ho, hoặc khóc đm và giết tay thể chon, đường đại huyệt bôn, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, lý là chứng CAP-KINH-PHONG phải đng nước trà mà uống với thuốc lãn này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi tả rồi tay, rồi chon, đm mắt xanh, vàng mắt, òm gáy, khô khê, vè sãn, ăn uống chẳng đng, kiết có nước mà đm ngằngh con mắt không nhơn đường đại đường tiêu không tít, tay chon lạnh ngát, rết lâu chẳng hết, lý là chứng MÀNG-KINH-PHONG, phải đng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng từ 3 tháng tuổi mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tuổi sập lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trẻ đng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

### BẠCH TRƯỚC CAO

Thuốc này đê trị các bệnh lậu, hoặc đái gắt, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, cứ theo phép mà đng thì hết, lại trị được các chứng bệnh đê.

Trong mỗi hiệp đên có chỉ cách đng. Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

## TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa TẠI-CHỢ LÁI-THIỀU

Tại trại tôi có đóng sãn các nó là: Bàn ăn mặc-đá dài, có cấn hai kiêu — Bàn ăn mặc-đá tron có kế thanh. — Bàn ăn mặc-gỗ liễn 4 kiêu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn xây có: mặc liễn. — Bàn lao 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (spé) 3 kiêu. — Váng một chơn tiêu, vãng giò bai, vãng ba. Tủ thờ, cấn ba kiêu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet), giá nướ dừ (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) gỗ bản-kết Baquette, ghế ngồi 5 kiêu, ghế bành nguyệt, bàn viết 3 kiêu, vãng một bãng đá trắng có chơn tiêu.

Làm theo kiểu kim thời, bằng cây trắc, cấn lai, gỗ, toàn là cây danh mộc, thợ làm kỹ càng tinh xảo, không giá đỏi. Xin quới ông có muốn đng các món đồ chng độn trong nhà, thì xin gởi thơ hay Lá-thiều đường ra Công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay la đạc, thì tôi sẽ gín lòng làm mau và vừa theo ý quới-vj.

CNÊ TRẠI MỘC cấn khải

### Lời Rao

Kính cng tên bãng quan khách đng hay: Nhà ngũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VANG-PHÁP, ở đường AMIRAL COURBET, số mnh hai, 58, Saigon, phng vj sng số tỉnh anh, đê rộng rãi mà đm, mà giá tiền rẻ hơn, lại quan gác chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộh lòng thì a. một chiền thì sẽ rờ trong tiệm chúng tôi lễ hiên kính si là thê nào.

ANTOINE BÀU, đàu kính, đê 58, Amiral Courbet.

## NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE 38, Rue de Canton — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-y Vi-tê-Sanh chế ra

### SỮA-ĐỘC-LINH-ĐƯỢC (THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giết lớn trong đời văn-minh thế giới, hề mang lấy ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho phát-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh hùng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lảm phươg thuốc.

Chê như tiêm tối đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vj Bã-đâu-sương mà xử cho mạnh, hoặc dùng vj Thủy-ngân mà đng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Vả chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo nầy nơi mạch máu trong cả châu-thân đng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đng hành mà cho xô ra, hoặc cho nó hạ xuống, đng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chê nói lảm chê này này là mạnh thật mình một hai tháng thì là lảm to lảm đê.

Bởi tôi xét kỹ theo cơ ấy, nên phải làm các phươg hay và hiệp với các ông Lương-y đng nghiên cứu các chứng bệnh ấy mà chế thơ thuốc này ra đây, đê mà cứu người và giúp đời, và lại lãn thuốc cũng là hòa-bình, không ngằngh cũng không tằm; bệnh nặng thì mỗi ngày xô hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đên vào các nơi mạch máu mà đái các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiểu, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đng nhiều, ngủ yên giấc và sữa đên-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

### Chỉ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương,
- Tim-la lở loét,
- Đau bệnh hột-xoài,
- Huyết khô huyết độc,
- Ghê độc lầy lỵ,
- Hạch nơi chỗ đực,
- Bản thân bất toại,
- Dương-mai học mụ,
- Ung thư nhọt ghê,
- Lát voi lết đng tiền,
- Vô danh thng độc,
- Các chứng độc ngoài da,

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đng có tiết tiên, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt độc chẳng còn tại đi tại lại nữa. Cách đng: Mỗi bữa đm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huơ, uống mỗi lần ba hướn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tằm mỗi ngày một lần và phải cứ ăn đê chua, đê sống sít

Mỗi vè thuốc nước và thuốc huơ giá là..... 3 \$ 00

### LUC-TINH-KHÁCH-LẦU

Số 84-29, đường Espagne SAIGON

Tiệm LUC-TINH-KHÁCH-LẦU; có phòng ngủ rộng rãi; sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở lại chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-29.

### Nhà in và nhà bán sách

HUỖNH-KIM-DANH  
12 - 14, Rue Catinat - Saigon

Kính lời chào lục châu chư quý-ông quý-bà được tôi, nghề bán sách và nhà-in của tôi xưa nay đã được hiển-vĩng, thiết cũng nhờ quý-ông quý-bà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thiết tôi thêm cảm-chàng cũng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán tờ lụa ở các phố: Hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản cùng là ren, nân Tây và đồ đồng, thì tôi việc rằng quý-ông quý-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Các xin quý-bà có lòng chiếu cố mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang càng ngày càng mở man thanh phát; mai sau mà có được cuộc buôn to, thì tiền bạc kỹ cũng luôn chuyển nội xứ Nam-kỳ chứ không lợi ra xứ khác, nhưng tôi lại phận đũa-bà thì, trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lời lầm chi thì tôi cũng xin quý-ông quý-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chú khếch và mấy chú chà tôi xứ ta đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngó, để cho bọn ấy họ lượn tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dời nhiều thứ tờ lụa rất khéo mà lại chắc và cũng, lại cũng có ý sẽ hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ hết lòng đồng những tờ lụa xứ ta mà giúp cho công nghiệp xứ ta cho mau hưng vượng.

Mme Vro HUỖNH-KIM-DANH  
(còn khác)

### NAM-KY CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chi, hoặc giẻ rách như là giẻ vải, giẻ lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vầy:

- 1° Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
  - 2° Giẻ rách lộn loại mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
  - 3° Giẻ rách trắng hè mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
- Trừ ra lãi và giá den thì không mua.
- Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 20 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

### PARUENRIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE < Michel THO > 99, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, đầu và chỉ bông thơm, phần thoa mặt, vở, giấy trang trí, ở đường Catinat số 99, ngay cửa nhà in và bán sách của ông C. Anouy et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale) có phòng hút tóc sạch sẽ, giá rẻ. Cảnh in các thứ sổ, sách, các dùng trong Làng Tống, bán sách về cho học trò, mực viết v.v. bán cho, truyền đủ thứ, sửa may may may viết các loại.

Lục-châu quân-ti muốn mua món chi, tiệm tôi không có thì cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chẳng hề công.

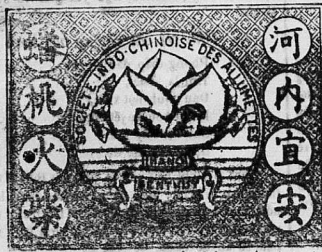
Michel LE-VAN-THO.

### DAU ESSENCE HAY LAM



Dầu Essence de Menthe của ông Luong-Viet-sanh chế ra, khứ ược hay làm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đốm, có phong, hoặc cam mủo phong sương, nóng lạnh, sốt nư, nhức đầu, đau bụng, nước bị kình sưng, ngứa uen sưng, ngứa, nóng sưng ngoài da, ngứa rất nên tắm nước

Tại tiệm Nhị-Thiên-Dương. Các-ông có bán  
Giá: Mỗi ve..... 0\$25  
Mười ve..... 2 40



CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRERES làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội cõi Đông-Đương mà thôi.

Hộp quẹt này gửi bán lẻ khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

# NÔNG-CÔ MÍN-ĐAM

## TỪ ĐÂY THIÊN HẠ THÁI BÌNH

# RẤT VUI THAY! RẤT MỪNG THAY!

Tờ hòa-ước ký tên rồi!

(Vô-tuyên điển-tin Lyon ngày 29 Juin 1919)

Ngày thứ bảy 3 giờ chiều, các quan Đại-biểu toàn-quyền đại-thần A-lơ-măn đã ký tên tờ hòa-ước tại Versailles, nơi phòng Galerio des Glaces (1) Đại-Trưởng-soái Foch có ngồi theo các quan Đại-biểu Lang-sa. Hội úy-viên Thượng, Hạ Nghị-viện, bốn quan cựu Thủ-Trưởng là Viviani, Briand, Ribot và Painlevé với ông Millerand là Khâm-sai Tổng-trần tỉnh Alsace cũng có ngồi dự hội.

Ngày thứ sáu Hạ Nghị-viện có chuẩn tiến dặng khánh hi cuộc « Khải Hoàn » định là ngày 14 juillet tới đây. Trong chương-trình cuộc lễ Khánh-lễ có định điều binh mà binh thì mặc đồ chiến-phục và có tam vị Đại Thống-soái của nước Pháp là Joffre, Foch và Pétain đi trước.

(1) Hối năm 1871 Đức-tặc chiếm thắng Đại-Pháp rồi ký tên tờ Hòa-ước tại phòng này. Đền này Đức-tặc chiếm bại mà cầu hoà, rồi ký tên tờ Hòa-ước cũng tại phòng này. Ấy là thiên địa tuần hườn, một vay một trả đó.

Tiêng chuông thái bình

Hôm chửa nhứt 29 Juin 1919 này, nhằm ngày mùng 2 tháng 6 Annam năm Kỷ-Mùi, lời 9 giờ tối; đêm thanh gió mát, rất thích cho người hứng cảnh thừa lương. Bối rờa cho nên: Ngoài đường xe xe ngựa ngựa, dập dều những khách nhào du; trong tiệc rượu rượu trà trà, rộn rục những trang thi trườ.

Lúc bấy chừ: tại tậ-quán cũng có năm ba bạn đồng-chí, đang cùng nhau uống trà mà đàm luận việc nông-thương. Thỉnh lượ đầu vừng nghe tiếng chuông nhà thờ vọng ò, ai nấy đều ngưng, chưa biết tiếng chuông gì. Kể đó lại nghe tiếng sừng đồng vang trời giấy đất; chừng ấy mới rõ là tiếng chuông báo hi, vì có điện-tin bên Mầu-quốc cho ta hay rằng A-lơ-mân đã ký tên tờ hòa-ước xong rồi. Lúc ấy tại bốn kèn nhạc bình dương tập theo lệ thường mỗi tối chửa nhứt, hay được tin mừng vùng dứt bằng thường mà đổi ra bài ái-quốc (Marseillaise). Thiên hạ Tây Nam đều ứng tiếng tung hô vang trời giấy đất, trong giây phút các đường các nẻo, đều ùn ùn rạng ngời, treo cờ dật pháo xe ngựa rần rần, ai nấy cũng mặt hồng hồng, hớn hờ vui mừng đời thanh tri.

Đêm ấy tại Saigon mà vẫn hàng đèn đuốt sáng trưng, quan dân vui vậy ăn chơi tời sáng, còn ngoài đường nào là xe ngựa xe hơi, cạm dù các sắc cờ đồng-minh ca hát reo cười in òi.

Tại Chợ-lớn chuông nhà thờ cũng đổ rền, mấy tiệm khách treo

đèn và dật pháo sáng đêm, cả thành phố có treo rớt rờ.

Sáng ngày thứ hai đúng 12 giờ trưa có bán 101 tiếng súng đồng; tối đêm ấy cũng đại phóng huê-đăng, cũng dật pháo luôn mà ăn chơi như ngày Ngươn-đán.

Tôi bữa thứ hai tại Saigon có chứng cớ đèn, những tiếng ca tụng thái bình vang rền thành phố.

Chúng ta vẫn nhớ lại trong 4 năm trời cũng vì quân A-lơ-mân nó mong đem cái cường-quyền mà phá hoại nền công-lý, làm cho thành xiêu vách đổ, động đất long trời, bao nhiêu hào kiệt anh-hùng, kẻ phơi xương trắng, người nhuộm máu hồng, quyết giữ gìn công-lý mà chống trả với cường-quyền; ời thời, thành trì nghiêng ngửa, tiền bạc tồn hao, mấy triệu sanh-linh nằm sưng gỏi vãi, mưa máu gió tên, xiết bao là nguy hiểm. Thiệt là quân A-lơ-mân tội ác quá đĩnh, thần cũng hờn mà quỷ cũng giận.

Đền nay là buổi công-lý tháng cường-quyền, Đức-tạc thể cùng lực tận, giải giáp qui hàng, bao nhiêu đều nghi-ước của các nước Liêng-hiệp buộc nài, chúng nó đều chịu cả. Ấy vậy, ngày hôm nay là ngày của quân A-lơ-mân đến hội tội ác, mà lại là ngày của chúng ta vinh khánh thắng bình. Vậy thì chúng ta cũng nên rập nhau một ý mà tung hô lớn rang:

Nam-Kỳ vạn tuê!

Đông-Dương vạn tuê!!

Đại-Pháp vạn vạn tuê!!!

Nông-Cỏ Mìn-Đam

Môi lợi rất to

Sự buôn bán trà

Trong Đông-Dương ta có nhiều môi lợi rất to mà đông-bang ta hoặc tại tỉnh nết chân-chờ nên để cho người di-chương họ dợt hề rồi cứ đứng chắc lưỡi mà ngó, chớ không biết làm sao mà lấy lại; hoặc tại học-văn hẹp hòi không biết mở mang ra mà hưởng nhờ cho được, té ra nguồn lợi của trời đất sấm sần cho ta mà ta bỏ như đổ vò dụng. Những môi lợi thuộc về công thương, nếu muốn hưởng cho được, thiết phải gia tâm dụng trí; chớ ư mây môi lợi thuộc về nông-phổ tuy chẳng phải là dễ hưởng, nhưng mà nếu chúng ta biết liệu lượng thì chúng ta chắc hưởng trọn, chẳng ai vô mà dành dợt được.

Các môi lợi thuộc nghề thực-vật trong Đông-Dương ta đây thì môi lợi nào cũng lớn cả, song như việc trồng bắp, trồng dưa khô còn sợ có năm bán được có năm bán không được; trồng cao-su còn phải xắt vòn nhiều rồi đợi đến bảy tám năm mới thấy lợi; trồng bông vải thì không phải mỗi xứ đều có đất trồng được. Đả vậy mà mấy môn kẻ trên đây gia hay lên xuống không chừng, nên hề bị những thì giá sụt quá lế, như cao-su trong lúc này đó, thì nhà nông phải thiệt hại. Dòm lại trong môn thực-vật thì duy có Trà là một môn trong ba Kỳ đều có trồng nhiều, mà đầu hái được bao nhiêu cũng có chỗ bán, chẳng hề lo sự sụt giá.

Trong 20 năm nay số trà của Đông-Dương ta bán cho ngoại-

quốc càng ngày càng trở lên hoai. Xin coi cái biểu sau đây thì thấy mỗi năm trà của ta xuất cảng được bao nhiêu.

Table with 2 columns: Năm (Year) and Số tấn (Tons). Rows include years 1898-1907 and 1908-1917 with corresponding tonnage values.

Những số xuất cảng kể trên đây toàn là trà Bắc-kỳ và Trung-kỳ, vì nhờ trong hai xứ ấy có nhiều người Langsa lập hàng lớn mua trà về sấy ướp rồi vô thùng vô hộp mà bán cho ngoại quốc. Trong Nam-kỳ tại tỉnh Thủ-đầu-một, từ Lái-Thiệu lên đến tỉnh-thành, và tỉnh Gia-đinh, trong tổng Bình-thạnh-Trung thì trồng trà cũng nhiều, song đông-bang ta mỗi năm thường hái dợt non mà bán cho Khách-trú họ đem về Chợ-lớn sấy ướp rồi trộn với trà của họ mà bán lại cho ta, còn quốc-dân ta thì dợt non hái dợt ừ sơ sài làm trà huê mà bán bầy cho nhau năm ba các một thùng lớn vậy thôi.

Trà của chúng ta thì bán cho ngoại quốc như vậy, mà mỗi năm chúng ta còn phải mua trà của Trung-quốc hơn một ngàn tấn mà dùng. Giá tiền trà của ta mua đó tính gần 3 triệu quang tiền vậy. Coi lấy đó thì thấy sự trồng trà trong xứ ta không thành lợi cho dân ta chút nào cả. Tại sao mà chúng ta bán trà của mình cho ngoại-quốc, rồi lại phải mua trà của ngoại-quốc về mà dùng? Ấy là tại đông-bang ta trong Nam-kỳ không biết cách sấy ướp trà của

mình trồng mà dùng, mà lại không chịu uống trà ngoại Bắc-kỳ và Trung-kỳ, vì nói trà ấy hôi, uống không được; nên nhà nào cũng cứ vất tiền ra mà mua trà Tàu, nên mới gây ra một môi lợi cho Khách-trú mỗi năm tính có một triệu đồng bạc. Nếu đông-bang trong Nam-kỳ chịu khó học cách sấy ướp trà đặng làm mà uống và chịu uống trà Bắc-kỳ, Trung-kỳ, rồi người mình uống trà của nước mình, như có dư thì chớ bán cho Mầu-quốc ta, đừng để cho nước khác đem mà bán được, dường ấy đồng bạc của mình đã khỏi lặn ra ngoại-quốc mà mình lại còn có lợi được nữa.

Hiện nay Mầu-quốc ta và các thuộc-dịa của Mầu-quốc mỗi năm mua trà của các nước về mà dùng, tính bực trung cũng đến bốn ngàn năm trăm tấn. Số mua ấy chia ra như vậy:

Table listing tea purchases from various countries: Đại-Pháp (2,345), Tunisie (318), Algérie (297), Sénégal (90), and Cộng (4,500).

Bồn năm sau đây vì bởi Âu-châu có giặc, Mầu-quốc ta phải mua trà nhiều cho quân lính dùng, nên Đông-Dương ta mới bán được trà nhiều hơn mấy năm trước, song nói nhiều mà cũng chưa đầy một ngàn tấn. Ấy vậy, nếu trà của ta mà trồng thêm cho nhiều thì nào cũng còn bán cho Mầu-quốc và các thuộc-dịa được luôn luôn. Vậy chúng tôi xin khuyên đông-bang hãy để ý vào sự trồng trà, ấy là một môi lợi

rất to tác chớ nên bỏ qua uống lần.

Hiện nay sự trồng trà rồi lại sự bán trà trong Nam-kỳ thì buồn thối xiết bao. Theo cái biểu xuất cảng biên trước kia thì dù thấy Đông-Dương ta thiệt cũng là một xứ có trà nhiều, mà ai thử giặc chơi từ Saigon, Cholon, cho tới các tỉnh-thành cùng các chợ nhỏ thì sẽ thấy chỗ nào cũng có tiệm Annam lập hộp bán, mà coi lại thì chẳng thấy có một tiệm nào bán trà cả, duy thấy tiệm của khách Triều-châu và Phước-kiềm mà thôi. Mấy năm sau đây ở Saigon có một ít tiệm Annam bán hàng lưa nhiều lành, có mua trà Bắc-kỳ về để mà bán, song bán này là bán cầm chừng, bán được bao nhiêu hay bấy nhiêu, chớ không thêm để ý đến cho lắm. Than ôi! cảnh tượng như thế là tại đông-bang ta tưởng sự buôn bán trà không lợi, hay là tại chớ sự buôn bán trà là để tiền, hay là tại kiên-thức hẹp hòi, không thấy sự lợi nên không chịu làm? Nhảm lại trong cuộc thương cơ bán thứ nào cũng có lời cả, chẳng luận là bán trà, còn hề buôn bán thì là buôn bán chẳng phải bán thứ nào mà sang còn bán thứ nào mà hèn. Ấy vậy đông-bang trong Nam-kỳ không chịu bán trà đây chắc là tại không hiểu sự bán trà là sự lợi, xưa nay cứ tưởng trà đều phải mua bên Tàu mới có, nên sợ lập tiệm trà thì không biết đâu mà mua, còn mua trà của mấy tiệm khách-trú lại mà bán thì bị giá mắc bán không lời được.

Trông như vậy nghĩ cũng phải. Xưa nay người Nam-kỳ uống trà Tàu đã quen mùi rồi, cũng như người Bắc-kỳ quen mùi trà Bắc vậy. Nếu lập tiệm trà mà bán trà Bắc thì chắc ít người ta mua, còn bán trà Tàu thì phải mua lại của khách-trú, té ra làm lợi thêm cho họ chứ không ích chi cho ta hết. Vậy nếu muốn mở tiệm trà thì mấy hàng làm trà ngoài Trung-kỳ. Bắc-kỳ phải ướp trà này thì sao cho mùi nó giống trà Tàu mới được. Trông như vậy chớ cái này cũng chẳng khó chi, rất dễ làm trà có mùi thơm cho đẹp miệng người Âu-châu mà còn làm được trà, hương vị chỉ là làm cho vừa miệng người Nam-kỳ, lý nào lại làm không được. Người Nam-kỳ ưa dùng trà nào mình đã biết hiệu rồi hết. Nếu mình lấy mấy hiệu trà này làm kiểu mà ướp thì chẳng khó chi. Còn mấy nhà trồng trà trong Nam-kỳ cũng nên tập cách sấy ướp mà làm cho trà của mình trông giống như trà Tàu vậy, đừng có tranh lợi với khách-trú. Trà của khách-trú chờ qua đây phải đóng thùng nặng càng trên 400 quang tiến tây một tấn. Còn trà của mình làm ra bán tại trong xứ mình khỏi chịu thuế, lý nào mà tranh bán không lại họ.

**HÃY HỜI THỬ ĐÓNG HỒ "OMEGA"**

Mà mua lấy là thử tốt hơn hết có làm được nữa:

Đang vàng, bằng bạc và bằng các loại kim

**L. CAFFORT**

ở tại đường CATHAY SAIGON có bán mà thôi.

Cuộc này là một cuộc đại lợi cho người trồng trà và cho hàng ướp trà, mà cũng giúp được sự mở mang thêm một đường buôn bán cho đồng-bang. Vậy thì các nhà trồng trà cũng nên nghiên cứu cái vấn-đề này, đừng cho nước ta mỗi năm khối chớ qua mà nạp tiền trà cho Trung-quốc hơn một triệu đồng bạc nữa.

N. C. M. Đ.

**VỀ LÚA GẠO**

(Chánh-Phủ thông-tri)

Có hồi chừ vị nghị-viên phòng Canh-nông vậy chớ lời thông tri của Chánh-Phủ hôm ngày 19 Jun 1919 có quả như vậy chẳng thì phòng Canh-nông có nhóm mà xét về sự xuất-cảng lúa gạo rồi tỏ rằng: Theo lời các quan Chủ-tính nói ngày 31 Mai 1919, số lúa còn dự để bán cho ngoại quốc là 350 ngàn tấn đó thì thiệt quả như vậy. Ấy vậy thì chẳng cần gì mà phải cấm tuyệt xuất cảng lúa gạo; vì e làm như vậy thì ngân lập đường kinh-tế trong nước, tác nhiên phải thiệt hại cho cả xứ Nam-kỳ.

Theo lời thông-tri của Chánh-phủ đây, thì bổn-báo tưởng lúa Nam-kỳ ta còn được xuất-cảng luôn và giá còn phát lên nữa, xin Nông-gia lưu ý. Chớ có vội nghe lời phỉnh gạt mà thất lợi của mình.

N. C. M. Đ.

**LÚA GẠO**

Trong tuần 15 ngày rồi đây (từ ngày 10 Jun cho tới 25 Jun 1919 này) lúa gạo phát giá rất mau, là vì các nước lân cận cũng còn hỏi mua nhiều lắm; nhưng mấy nhà đại-thương thấy số lúa của Chả-h-phủ hạn định cho xuất cảng đã gần hết, nên chưa dám bán giá với ai cho lắm.

Giá định phòng trong tuần tháng Jun và Juillet:

	Vinh-long và Gò-công trọn lón	Vinh-long và Gò-công trọn lón
Lúa chớ (tới nhà máy Chy-lon mỗi tạ 68 ki-lô.....)		
	Gạo trắng thường n' 2 mỗi tạ.....	6\$20
	Tầm trắng mỗi tạ.....	4, 80
	Cám mỗi tạ.....	4, 30
	Từ 4\$30 tới 4\$45	

Tuy vậy mà theo tờ thông tri của Chánh-phủ, bổn-báo đã in hành trước đây, thì chắc lúa cũng còn xuất cảng được nữa vì giá cũng còn nhấy lên cao.

Giá tiền tàu chở gạo từ Saigon sang các nước như sau đây:

- Chở qua Âu-châu từ 280 tới 300 quang mỗi tấn.
- Chở qua Hương-cân từ 0\$45 tới 0\$55 mỗi tạ.
- Chở qua Hạ-châu từ 0\$45 tới 0\$55 mỗi tạ.
- Chở qua Lữ-lông (Ma-ni) từ 0\$45 tới 0\$55 mỗi tạ.
- Chở qua Nhật-bôn từ 0\$80 tới 0\$70 mỗi tạ.

**VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN**

là một thứ rượu rất có danh tiếng hơn bốn chục năm nay.

**Hàng-hóa xuất dương**

Lấy theo tờ bổ-cáo của phòng Thương-mại Saigon thì Hóa-vật của Nam-kỳ ta xuất dương từ ngày 10 Jun 1919 kể ra sau đây:

Ngày 10 Jun 1919. — Tàu Hà-lang chở qua Hạ-châu; 408.290 ki-lô thùng bằng sắt.

Ngày 11 Jun 1919. — Tàu Langsa chở qua Bưng-cốt (Xiêm); 5.600 ki-lô chiếu iat, 23.214 ki-lô cá sấy, 1.100 ki-lô tơ sống, 5.080 ki-lô ve không.

Ngày 12 Jun 1919. — Tàu Langsa chở qua xứ Havre; 197.024 ki-lô rượu Róm.

Chở qua Mat-xây (Marseille); 270.270 ki-lô đầu đũa, 3.521 tấn gạo trắng.

Tàu Huế-kỳ chở qua Kim-san (San Francisco); 1.218 tấn gạo trắng.

Tàu Hải-Nam chở về Hải-Nam; 8.000 ki-lô xương thú.

Ngày 13 Jun 1919. — Tàu Huế-kỳ chở qua Hương-cân; 55.120 ki-lô cá-mặn, 207.420 ki-lô cá-khô, 49.005 ki-lô tôm khô, 41.830 ki-lô da trâu, 3.400 ki-lô da heo, 6.000 ki-lô đũa khô, 1.407 tấn gạo trắng, 864 tấn tằm, 492 tấn cốm.

Ngày 14 Jun 1919. — Tàu Âu-lê chở qua Hương-Cân; 2000 ki-lô cá-mặn, 28.290 ki-lô cá-khô, 22.485 ki-lô tôm khô, 6.700 ki-lô da sừng, 47.250 ki-lô da thuộc, 11.350 ki-lô da bó cái, 6.760 ki-lô da trâu, 895 ki-lô lông-gà lông-vịt, 2.800 ki-lô đũa khô; 4.293 tấn gạo trắng, 432 tấn tằm, 227 tấn cốm.

Tàu Nao-oi (Norvègien) chở qua Hạ-châu; 490.230 ki-lô cá khô, 16.490 ki-lô mỡ heo, 5.500 ki-lô trứng gà, 1.902 tấn gạo trắng.

Tàu Langsa chở qua Hạ-châu; 305.000 ki-lô cá khô, 2.0 ki-lô gà vịt, 300 tấn gạo trắng, 15 tấn tằm.

Tàu Nhật-bôn chở qua Hương-cân; 56.720 ki-lô cá khô, 460 ki-lô ngư-giao, 4.500 ki-lô da nai, 1.500 ki-lô da heo, 20.400 ki-lô da ca, 4.627 ki-lô yếm rùa, 1.135 ki-lô lông gà lông vịt, 4.532 ki-lô bạch-đậu-khấu, 17.228 ki-lô hạt mè,

6.480 ki-lô mien chai, 720 ki-lô giấy rách, 2.575 tấn gạo trắng, 3.893 tấn tằm, 1.517 tấn cốm.

Tàu Langsa chở ra Hải-phông; 4 bao tiêu sọ, 41 bao và 53 tạ đồng cũ, 37 bao đồng, 15 bao gạt nạo, 15 bao tiêu vó.

Chở qua Hương-cân; 535 tấn gạo trắng.

Chở qua Thương-hải; 1 thùng thuốc Tây, 4 bao cà-phe.

Ngày 15 Jun 1919. — Tàu Langsa chở qua Hạ-châu; 500 ki-lô gà-vịt, 580 tấn gạo trắng.

Ngày 16 Jun 1919. — Tàu Âu-lê chở qua Hương-cân; 14.800 ki-lô đũa khô, 772 tấn gạo trắng, 917 tấn tằm, 1.107 tấn cốm.

Tàu Âu-lê chở qua Hương-cân; 37.640 ki-lô cá-mặn, 54.450 ki-lô cá-khô, 10.510 ki-lô tôm khô, 1.470 ki-lô trái mận-cứt, 636 tấn gạo trắng, 488 tấn tằm, 453 tấn cốm.

Tàu Âu-lê chở qua Hạ-châu; 1054 tấn gạo trắng.

Ngày 17 Jun 1919. — Tàu Nhật-bôn chở qua Hương-cân; 320 tấn gạo trắng, 145 tấn tằm, 130 tấn cốm.

Tàu Huế-kỳ chở qua Hương-cân; 70.005 ki-lô cá-mặn, 38.080 ki-lô cá-khô, 1.000 ki-lô xương thú, 1.153 tấn tằm, 277 tấn cốm.

Tàu Nhật-bôn chở qua Hạ-châu; 181.053 ki-lô cá-khô, 1.239 tấn gạo trắng, 457 tấn tằm.

Ngày 18 Jun 1919. — Tàu Nhật-bôn chở qua Hương-cân; 2.870 tấn gạo trắng.

Tàu Langsa chở qua Hạ-châu; 55.408 ki-lô cá-khô, 1.159 tấn gạo trắng.

Tàu Langsa chở qua Hạ-châu; 185.365 ki-lô cá-khô, 9.580 ki-lô mỡ heo, 4.200 ki-lô trứng vịt muối, 732 tấn gạo trắng.

Ngày 19 Jun 1919. — Tàu Nhật-bôn chở qua nước Bồ-tu-ganh (Portugal); 4.800 tấn gạo trắng.

Ngày 20 Jun 1919. — Tàu Hà-lang chở qua Hạ-châu; 18.585 ki-lô thùng bằng sắt, 191 tấn gạo trắng.

Ngày 22 Jun 1919. — Tàu Nhật-bôn chở qua Kobé (Nhật-bôn); 2.939 tấn gạo trắng.

Ngày 23 Jun 1919. — Tàu Nhật-bôn chở qua Finlande (Nga-lạt); 4.318 tấn gạo trắng.

**THUỐC ĐIỀU**

H.ỆU

**CÀ-LỘP**

(TRÁI ĐÁT)



Mùi nó thơm

tho diệu dàng

chẳng có thứ

nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi

### Lê Vinh-khánh thăng bình

Có điển tin của quan quyền Toàn-quyền cho quan Nguyên-soái Nam-kỳ bay rặng, trừ ra nếu có lệnh bên Thuộc-địa-bộ định ngày khác thì thôi, bằng không thì ngày 14 Juillet này cả và Đông-Dương đều phải chơi cuộc lễ Vinh-khánh thăng bình.

Vậy thì chương-trình và ngày giờ chơi lễ của hội Phái-viên định hôm nọ không sửa đổi chi hết.

(Nam-kỳ Báo-chương-hội truyền tin).

### Báo-giới bên Mầu-quốc

BÌNH LUẬN

Chánh-sách của quan Toàn-quyền Albert Sarraut

(Điện-tin Havas ngày 20 Juin 1949)

Nhật-báo Le Temps có ấn hành một bài mà khen quan Toàn-quyền SARRAUT về sự cho dân bản-quốc được dự vào việc chánh-trị và sự quảng khai học-giới, về sự kiểm sát, sự làm ăn nhơn-công và cách thực dân, về sự lập cuộc vô-tuyên-diện, về sự sấm một đạo hóa-luân-thuyết cho Đông-dương, về sự lập khoa-học-viện. Trong bài ấy lại có nhứt rằng nhờ Chánh-sách của ông SARRAUT mà dân Đông-dương giúp tới 200 triệu quang, giúp bốn chục ngàn chiến-sĩ và 60 ngàn lính thợ và vận tải lương thực qua Mầu-quốc luôn luôn. Bài ấy kết luận thì nói rằng xứ Đông-dương là xứ rất đáng cho Đại-pháp phủ-hóa tân-minh. Trong Thái-bình-dương và nơi tiền Cựu-dòng nước đó mà Đại-pháp được dự tranh quyền lợi nơi miền ấy.

Báo Les Debats cũng khen xứ Đông-dương hết lòng và giúp Mầu-quốc trong cơn khó khăn, lại nói rằng lúc này phải lo thấu hồi quyền-lợi thương-trường của ngoại-bang chiếm đoạt đó lại, và cũng có lời khen rằng cái chánh-sách của ông SARRAUT là chánh-sách lo xa, ấy mới thật là giúp cho quê-hương thêm vinh diệu.

### ĐÔNG-DƯƠNG NỘI-TRỊ

(Điện-tin Havas 21 juin 1949).

Phòng Thương-mại tại Marseille có thiết yến mà đãi quan Toàn-quyền Albert Sarraut, Ngài cũng diễn-thuyết mà chỉ rõ những sự yếu cần phải cho các Thuộc-địa rộng quyền nội-trị, đồng mà làm cho tiền tệ tân hóa trong đường chánh-trị, trong cuộc kinh-lý tài. Ngài lấy Thuộc-địa Đông-Dương đem ra làm gương mà nói và nói rằng Đại-Pháp nên lo sự lợi ích cho kẻ yếu và lập cho có nhơn-quyền, phải diệt tuyệt cái quyền quan-lại coi về các Thuộc-địa bên Mầu-quốc. Ngài lại nói rằng nếu ngài không xin cho giảm bớt cái quyền ấy được thì ngài không chịu bước chơn ra khỏi Đại-Pháp, bởi vì các Thuộc-địa mà được quyền thông thả thì mới hết lòng lo giúp cho Mầu-quốc được.

### Thế giới tân văn

Quan Toàn-quyền Albert Sarraut về đã tới thành Marseille rồi, các quan ra nghinh tiếp rất trọng thể.

Vì Phòng Thương-mại muốn cầm ngài lại mà đãi tiệc, nên ngài phải ở ngang lại tại Marseille đến ngày thứ sáu.

Trước khi tờ hòa-ước A-lơ-mãn chưa ký tên, thì binh Liêng-hiệp đã sắp đặt đầu đó mà thủ thế chắc chắn rồi, nếu A-lơ-mãn cự ứng ngịch không chịu ký nhận tờ hòa-ước thì lập tức binh Liêng-hiệp ra oai chinh phạt.

Những chiến-thuyền của A-lơ-mãn sẽ phải giao lần lần cho Liêng-hiệp hết; nên Bình-thủy A-lơ-mãn biết trước, bèn làm cho tàu phá nước chiếm hết đi, cho khỏi về tay Liêng-hiệp. Nay nghe nói Áng-lê đã lập kế mà trực lên được bèn.

Hôm thứ hai tuần trước, khi các quan s-then A-lơ-mãn tâu xe mà về, ở ngoài đó tiếng la đồ lên, và thời tu-hít om sòm đồng đọa mấy ông sứ và tổ long tây ban A-lơ-mãn luôn thể. Rồi đó quan có và quan tham-biện tỉnh Seine Oise đều bị cách chức cả.

Mấy phe đương lo việc Chánh-trị của A-lơ-mãn hiện kiếm có phe không chịu ký tên tờ hòa-ước, còn phe khác thì chịu ký nhận, song không chịu nạp cho Liêng-hiệp mấy người cầm quyền Chánh-trị A-lơ-mãn thuở trước và xin phải sửa các điều-lệ thuộc về kinh-lý nước A-lơ-mãn. Bởi ý kiến mấy phe cầm quyền Chánh-phủ A-lơ-mãn chẳng thuận nhau nên Chánh-phủ ấy đã ra lệnh lập Chánh-phủ mới khác, để ông Bauer làm đầu. Nay Chánh-phủ mới lập đây mới thuận ý nhau mà ký nhận tờ hòa-ước.

### NHẬT-BỔN THIẾU GAO

Hiện nay bên nước Nhật-bổn không có đủ gạo cho dân dùng; giá gạo càng ngày càng tăng lên mãi. Những dân hạ-lưu khôn đến quán mua gạo sạch trong nước; Chánh-phủ Nhật-bổn phải lo mua gạo bên xứ Ca-ly và bên quần Đái-loan đem về mà phân phát cho dân dùng.

### Tàu đòi đất Giao-châu

Nguyện xứ Giao-châu là một hải-khẩu lớn của Tàu, thuộc về tỉnh Sơn-Đông, lúc trước Tàu bị A-lơ-mãn lấy cường-quyền mà buộc Tàu phải làm tờ nhượng cho mình chiếm cứ trong hạn 99 năm.

Qua đến năm 1945 là lúc Âu-châu tranh chiến. Nhật-bổn là nước Liêng-hiệp của Áng-lê bên thừa dịp ấy gọi thợ cho A-lơ-mãn, hạn trong 24 giờ phải làm đất Giao-châu lại cho mình chiếm lãnh đứng sau có trả lại cho Tàu. A-lơ-mãn làm thỉnh không chịu từ chối. Nhật-bổn liền bưng binh đánh đuổi quân A-lơ-mãn rồi lấy đất Giao-châu lại mà cai trị từ ấy đến nay.

Nay Tàu thấy cuộc giặc Âu-châu đã bình tĩnh rồi, nên có sai người Đại-biểu qua tại hội Hoà-bình của các nước Liêng-hiệp mà xin hội định cho Nhật-bổn phải trả đất Giao-châu lại cho Tàu.

Không hiểu vì Liêng-hiệp nghĩ sao mà không tính cho vừa lòng Trung-quốc. Bởi số ấy mà làm cho Tàu và Nhật-bổn hai nước bất hoà.

Sông Chánh-phủ Tàu thì tự nghĩ rằng mình còn yếu sức, nên không dám dùng binh-lực mà tranh đấu với Nhật-bổn. Còn dân Tàu thì bất bình lắm bèn rập nhau quyết thì chạy Nhật-bổn mà rửa hờn.

Nay có một nhà Nhật-báo Trung-quốc hiệu là «Peking Leader» viết bằng chữ Áng-lê, có luận một bài như vậy:

Giao-châu là đất của Tàu, nay phải trả lại cho Tàu cai trị.

Nếu Nhật-bổn lấy có rằng Tàu đã có làm tờ nhượng đất ấy cho A-lơ-mãn, mà nay mình chiếm đoạt đây là đoạt của A-lơ-mãn chứ không phải của Tàu, thì phải trả lại cho Tàu, thì không đúng lý.

Bất biết rằng Tàu đã có làm tờ nhượng đất ấy cho A-lơ-mãn mặt đất. Song ngày 14 Août 1947, Tàu đã hạ chiến-thủy với A-lơ-mãn; thì bao nhiêu tờ giao kết của Tàu với A-lơ-mãn đã hủy hết; thì đất Giao-châu của Tàu phải trả lại cho Tàu rồi, chứ không phải còn của A-lơ-mãn nữa.

Lấy theo công-lý thì nay Tàu được quyền lãnh thổ Giao-châu lại, còn các quyền-lợi thì trong tỉnh Sơn-Đông mà Tàu đã để cho A-lơ-mãn chiếm hưởng bấy lâu đều phải hủy cả. Đường xe lửa từ Giao-châu đến Thanh-châu-phủ cũng phải trả lại cho Tàu.

Hàng chi tỉnh Sơn-Đông này là một tỉnh của dân Tàu để mà phụng tự không phân-Tử, vì tỉnh này là chỗ quê-quân của ngài. Dân số tỉnh này tính hơn 36 triệu, ền không có thế nào mà lìa cắt tỉnh ấy ra khỏi địa phận của Cộng-hoà dân-quốc Tàu được.

Và lại đất Giao-châu cũng là một Hải-khẩu rất quan trọng của Tàu, có đường xe lửa nối liền từ Giao-châu đến Tô-nan-thành (Tỉnh-thành Sơn-Đông) chạy dài tới Thiên-tân thẳng lên Bắc-kinh; lên xuống rất mau, rất tiện. Nếu để cho ngoại-quốc chiếm cứ Giao-châu và đường xe lửa ấy thì đại hại cho nước Tàu.

Bởi đó cho nên dân Tàu đều ở trong nước, đầu ở ngự nơi các nước ngoài đều đồng tâm với nhau mà tay chạy hàng-hóa của Nhật-bổn.

Mới đây bên Hạ-châu (Singapore) cũng hàng hóa nào mà hiệu Nhật-bổn

thì cũng bị dân Tàu tẩy chay cả; còn các nhà buôn của Nhật-trở ở tại Saigon và Chợ-lớn đây cũng rập nhau một lòng mà chẳng thêm chở hàng hóa chi dưới tàu Nhật-bổn nữa.

Có một chiếc tàu Nhật-bổn chở gạo qua Hạ-châu, đến đậu tại cầu hơn năm sáu ngày rồi mà không có cu-ly cất gạo lên, vì tại đây cu-ly phần đông đều là dân Tàu; còn cu-ly hải-lai-du thì không dám xuống tàu Nhật-bổn mà làm mướn, bởi có phe cu-ly Tàu ngăn đón tại bến đó.

Không hiểu chừng nào mới dứt cuộc này, nếu để giấy đưa lâu ngày thì rất hại cho đường kinh-lý.

Tại bến Tàu hiện nay hết chạy hàng-hóa của Nhật-bổn đều bị tẩy chay ráo, giấy bạc của Nhật-bổn cũng không ai thêm xài, lần này đến bọn xe-kéo cũng không chịu kéo người Nhật-bổn. Trừ ra có một món than đá mà thôi. Bởi than của Tàu xài đủ, nên các lò các xưởng phải bước mình dùng đồ than của Nhật-bổn.

Nhưng vậy mà trước đó có mấy ông bác-vật Tàu đi tìm mỏ than tốt mà dùng cho khởi dùng than Nhật-bổn. Nay có giới thợ về hỏi rằng đã tìm được mấy mỏ than rất tốt.

Nếu vậy thì công bao lâu đây Tàu sẽ tuyệt hẳn mối giao thông với Nhật trong đường kinh-lý.

Nay bên Thụy-ai nghĩa đoàn-thể của dân Tàu mạnh mẽ như thế thì cũng lo lắm vì xưa nay Tàu vẫn mua hàng của Nhật rất nhiều, như là chỉ, vải, giấy, đường và mây móc v.v... cho nên hiện nay Nhật-bổn với Tàu rồi rầm rộ chừng.

Tại Thượng-hải (Shanghai) hôm 6 Juin rồi đây bọn học-sanh rồi loạn, lính tuần thành ra ngăn cấm không nổi, bị kẻ núp trên nóc nhà liệng gạch đá xuống như mưa, có nhiều người bị thương nặng.

Mới đây dân Tàu lại lập một Toà Báo mới, để khiếu khích lòng dân phải ghi nhớ cái sự oán cứu của Nhật-bổn đã gây phen làm nhục nước mình.

Cái tôn-chỉ tờ Báo ấy là chủ đề cổ động lòng dân tuyệt hẳn đường bán buôn với Nhật-bổn mà thôi.

### NGÀY NHÓM ĐẠI HỘI

Của hội Khuyển-học Nam-kỳ

Hội nhà-nhật rồi đây nhằm ngày 20 Juin 1949. Nhơn có thơ của Hội mới nhóm Đại-hội mới phòng hội Khuyển-học tại đường Aviateur Carros số 34 Saigon.

Đến 4 giờ chiều các ông Hội-viên lái rặng tầu; cũng có một ít ông học mướn việc nhà, hoặc vì bệnh hoạn, nên có giới thợ xin kiêu.

Khi các Hội-viên tựu đủ số nhóm theo lễ rồi, ông Bùi-quang-Chiêu là Hội-trưởng liền mời ông Nguyễn-phủ-Khai là Từ-Hàn thay mặt cho ông Thủ-bộ Trần-quang-Nghiêm (ông này qui thể bất an, nên không dự nhóm) mà đọc tờ phướn về số đầu xuất và hiến-trang của hội cho các ông Hội-viên nghe. Ông Khai cũng đọc luận một bài mà tả thực những sự lợi ích về cái tôn-chỉ của Hội sẽ lo làm về tương lai.

Rồi đó ông Bùi-quang-Chiêu bèn mở lời mà tỏ với Hội rằng Ngài lãnh chức Hội-trưởng để mắng bêu một năm rồi mà nay Ngài vì công sự buộc ràng, nên Ngài xin từ chức Hội-trưởng. Ông Nguyễn-phủ-Khai là Từ-Hàn, ông Trần-quang-Nghiêm là Thủ-bộ và ông Nguyễn-Đức là Phái-viên cũng đều mặc việc nhà nên xin từ chức mà nhường lại cho người khác thay thế cho mình.

Bởi đó cho nên Hội định cử bản hội Phái-viên Quản-lý mới, đồng đề lo làm xem số công việc trong hội.

- BAN HỘI PHÁI-VIÊN QUẢN-LY MỚI :
- Ông Hồ-văn-Kinh, Hội-trưởng
- « Nguyễn-văn-Hải » Phó Hội-trưởng,
- « Lương-văn-Mỹ »
- « Hồ-văn-Trung Từ-hàn,
- « Phan-văn-Cường Phó Từ-hàn,
- « Nguyễn-dinh-Trị Thủ-bộ,
- « Nguyễn-tân-Kỳ Tổng-tho-phong
- « Nguyễn-chánh-Sắt » Phái-viên.

Khi cử bản hội quản-lý xong rồi, thì bản hội do theo lời điều-trấn của ông Nguyễn-phủ-Khai mà bằng nghĩ với

nbau rằng: Vả chẳng lúc này về sự học tiếng Langsa thì đã có Chánh-phủ càng ngày càng lo mở rộng việc giáo-huấn thêm hơn. Vậy thì từ đây hội sẽ lo lần về việc dạy tiếng Anh-lê tiếng Annam, và tiếng Trung-quốc, dạy toán số sách, dạy việc chữ-tắc và đánh chữ máy, cho quốc-dân ta rộng phần học thức cho tiện bề khai-quang cuộc Kinh-tế lý-thai mà cạnh tranh quyền-lợi cùng ngoại-quốc.

Bãi hội hồi 6 giờ.  
Bản-báo cũng kính mừng cho hàn hội quân-lý mới và xin các ngài mỗi tháng phải nhóm hội lệ cho thường hầu có lo lần mở mang sự học-thức cho đoàn hậu tấn.

N. C. M. Đ.

### Lời rao

Kính lời cho học-châu và chư-vị dùng rượu dạng rõ: kể từ ngày mùng một tháng Juillet 1919, thì những người Khách-trú và Annam đặt rượu tại Nam-kỳ sẽ thời bán rượu của Công-xy Langsa nữa, chỉ lo bán rượu nếp của mình đặt theo cách thức của Annam thường giờ.

### Giá lúa gạo tại Cholou

Lấy theo giá lúa nơi phòng Thương-mại Hoa-khẩu tại Cholou, thì giá lúa gạo tại nhà máy hôm nay như vậy:

MỎI TA	
Lúa Baclieu rất tinh và bao mới.....	4.570
Lúa Bãi-Xàn tinh và bao mới.....	4.57
Gạo Ba-bắt số 1.....	8.00
Gạo Hồng (gạo ngang).....	6.70
Tằm số 1.....	5.00
Tằm số 2.....	4.90
Cám trắng.....	1.30
Cám xay.....	1.20

### Bản về lúa gạo

Rachgia, le 22 Juin 1919.  
Nguyễn-văn-Huệ, hương-bộ làng Lạc-ninh (Rachgia);

À Monsieur Chánh chủ-bút Nông-Cổ Minh-Dam, Saigon.

Kính ông,  
Xin ông lấy lòng rộng rãi, xét những lời tôi bày tỏ sau đây, như có đáng thì xin ông vì dân và vì quốc-gia mà làm ơn ấn hành vào tờ nhật-báo của ông.

Từ ngày quan trên cho phép Annam mở mang Báo-giới từ nay, như là *Tribune Indigene, Quốc-dân địa-dân, Công-lao-báo và Nông-Cổ Minh-Dam* đều có lòng bình vực quyền-lợi mà khuyến khích cho dân nhà nông. công, thường mau đứng tấn bộ. Ông ấy rất quý trọng và cũng. Cho nên tháng giêng tới bây giờ, ông có công năng với dân; chẳng kém khó nhọc mà hiện bác phân đôi với một hai hiệu như: báo nghị luận về sự lúa gạo. Vả ông đã rõ biết số lúa trong Nam-kỳ ta dư dả cách nào, mỗi năm thu cả bao nhiêu; xuất dương bao nhiêu và dân tình chẳng hề thiếu đủ bao giờ; tôi thường đọc mấy bài luận về lúa gạo của ông, thiệt là rành rẽ, ông chỉ rõ sự lợi hại của Nông-gia. Chẳng những là lời phục tình ông mà thôi, tưởng các đảng tri-thức và các hàng-Nông-gia cũng đều phục tình ông như tôi vậy. Nhưng có nhiều ông chủ-bút Tây và Annam không hiểu, hoặc không muốn hiểu, nên cứ nài xin cấm xuất cảng hoải.

Mới đây tôi trọng nghe mấy thầy giáo đọc rồi giảng ra tiếng Annam, 4 tờ nhật-báo chữ Langsa hiệu là *Cochinchine Libérale* ngày 14 juin 1919. Báo ấy xin quan trên mau mau cấm lúa gạo đường cho trộm cướp, kéo dân sự đời khác sanh ra trộm cướp từ giã, như miền hậu-giang mấy tỉnh Longxuyen, Rachgia, Can-tho v.v..

Tôi tưởng sự xin ấy không lẽ quan trên nhận lời, phạm lúa gạo mà cấm, thì ắt mấy chú khách chắc được phần lợi to, mà cả vạn nông-phu và điền-chủ phải bị thiệt hại-lớn. Vì nếu cấm xuất cảng thì chúng ta biết lấy bạc tiền đâu hầu chi dùng

trong khi có lúa bán ra mà chẳng ai mua.

Nếu Nhà-nước mà cấm y theo lời. Báo *Cochinchine Libérale* ước xin đó. Chẳng rõ từ từ đi hậu sẽ tránh khỏi đảng sự trộm cướp hay không?

Tôi dám quyết rằng: Dân Nam-kỳ chẳng hề đói hay rét. Rút đời tôi đây, 2 vợ chồng có sản cũng vài chục mẫu đất, góp mỗi năm công chừng một ngàn gia, hoặc phải để bán phần nửa trong số lúa đó dâng đóng thuế-vụ và phần phát ra cho tá-điền, kể mua vài bò, người mua tậu cau thuốc giấy; còn lại phần nửa thì để dành giúp cho tá-điền ăn mà làm mùa; và thỉnh được mười người, hè mỗi người thì có thể từ, hoặc ăn cơm hay là cha mẹ, lấy bạc trưng ít nữa cũng là 4, 5 miếng ăn, ấy là 4 chú điền nhỏ như tôi mà còn nuôi được 4, 50 miệng ăn thì chưa hề chi mà ông điền-chủ lớn, đất trăm, ngàn, muôn mẫu, nào dân có lo chi không có lúa ăn. Tuy thời mùa mà có đầu đến đời 4 mẫu đất mà ba bốn chục gia lúa sao. Song sự thất dạy có chỗ vậy chớ khác nghĩa là 4 vài tỉnh như Tân-an, Mytho, Bentre thất; còn 15, 17 tỉnh kia cũng khá. Dầu thất cách gì đi nữa, bắt quai hợp cho mấy điền-chủ nhỏ và lên thâu góp không đáng, họ đã có dự bị trước số lúa để nuôi tá-điền rồi; đầu giá cao tới 7, 8 đồng một tạ, họ cũng chẳng hề làm bán hết lúa. Bởi vậy cho nên sự sợ ảm thì chắc nó đủ rồi, song còn bém bề ảm lạnh, nào số quân, nào thuộc men lúa đầu ảm nào phải sắm bốn nghề như cấy, từa, cuốc, phân vùn vùn, thì tiền đâu mà mua trong khi lúa gạo cấm xuất cảng. Đã bị 4 năm giặc giữ lúa bán không giá, còn thập vật hạng thì mua giá mà bán 2 bảng 3; sự thiệt hại ấy mấy triệu dân Nam-kỳ chịu đã ngàn ngọ, còn mấy chú khách-trương thì cứ lo thủ lợi.

Ông có lẽ hiểu lúa của mấy điền-chủ Tây và Annam trong tỉnh Rachgia từ hồi hàng tới nay phần nhiều chưa ai bán được một hạt, vì vựa lã ở trên kho, họ thất chỗ này, tìm chỗ no, có kẻ hào tiền bao lúa cho mà làm ăn. Như không có gạo lúa thì chủ điền nào lại dám rước về mà nuôi dạy sao? Phần nhiều là 80 % người nào thì có chữ này; 25 %

Ông cũng có lẽ nhớ 1 lúc trước đây cũng đến cấm xuất cảng, làm cho dân

nông nả mượn xe trâu, xe bò, lớn từ 10 tới 20 đồng một trâm, (30 %) về tiền chờ chuyên (lấy chỗ xẻ chỗ gần) dâng kéo lúa xuống kinh xăng bán rẻ cho khách-trú mua hết. May nhờ có mấy hiệu *Như-lê* chữ quốc-ngữ, như là tờ Nông-Cổ của ông, có lòng lo lắng cho dân, mà rao báo thường trong mấy kỳ báo cho dân sự biết rằng: Lời đồn ấy là lời giới giữ thì cái hại ấy Annam ta tuy đã bị lầm lỡ rồi. Nhưng mà cũng còn cứu được hơn số.

Còn sự xin cướp các nơi các tỉnh mà *Cochinchine Libérale* cũng nhắc quá vài tháng xảy có 4, 2 đêm làm tay mà thôi, mà cũng chẳng phải tay đời trước mà sanh ra, quá là bọn con-đồ tự tập: thừa ngày mùa màng năm nay chẳng may khá, mà lấy lòng căng ngày căng lòng; chúng nó cũng lấy có đời mà chửi mi nh, đặng cho quan Tòa bước tội nhẹ chăng, chớ kỳ trung đất trồng mùa cho mấy cũng khổ mà tránh cho khỏi quấy cường đạo ậy.

Như mấy năm trước mùa màng có ít ỏi ở mở, sao cũng có ăn cướp bít ăn cướp sống, sao mấy ông không xét coi những kẻ đi bị nã tróc, chúng nó là lương dân, hay là du đảng. Nếu trong dân sao lại có 5, 7 cái tiền ăn?

Chớ chi những người phú tức mà quan trên cho phép sắm súng như lời của các Báo thường sai xin với nhà nước trong mấy tháng nay. Tuy chưa được lịnh hành, chớ dân rất ngưỡng mộ đại được của các Ngài vô cùng. Đàng vậy thì tự nhiên binh-trị mới nổi kẻ giặc.

Tôi cũng dám quả đoán rằng: những dân trong vùng và toàn trong tỉnh đời ở ảm bình yên lắm, hết mùa ruộng tới mùa rẫy, kẻ trồng bắp, người trồng khoai, bằng không thì cũng làm thuê làm mướn. Còn dân mấy tỉnh kể cận như Cần-tho, Sóc-trăng, Bạc-liêu và có Bến-tre nữa, năm nay tới kiếm đất mướn làm ruộng vô số, phạm những lương-dân, họ thất chỗ này, tìm chỗ no, có kẻ hào tiền bao lúa cho mà làm ăn. Như không có gạo lúa thì chủ điền nào lại dám rước về mà nuôi dạy sao? Phần nhiều là 80 % người nào thì có chữ này; 25 %

là thợ cấy, hoặc lính chài cũng đói khát mà chờ, như rứa thì làm sao mà đời làm sao trở nên đạo tặc. Trừ ra mấy kẻ vô nghiệp, chuyên có 1 nghề trộm cướp, thì ngày đêm thả xóm gạo làng, hết học rồi bắt, hết trả rồi rượt, phạm đồ cũng có 5 phần trong 1 trâm, (5%) dưng rồi cầm xuất cảng lên lại dạy vựa đặng mà đem cấp đường cho chúng nó hết đi nữa, thì công chẳng hề đời tách gian hùng bội ậy đáng.

It nữa quan trên nghiêm trị những bọn vô nghề vô nghiệp mà làm ăn nặng nề họa may có bớt sự cướp giật cũng chẳng.

Nếu tôi coi xin ông Chủ-bút đem lòng bực, rằng có tâm báo thù quyền-lợi cho chúng dân là kẻ ở xa-đơn quỳ, ăn thiếu thì, đâu có khuất ức đều chi mà muốn phân trần, thật là chẳng đáng.

Nguyễn-văn-Huệ

### Công đức đáng ghi

Kính ông chủ-bút Nông-Cổ Minh-Dam, xin công đức lòng cho lòng tôi. Tôi đã dâng bài này mà cũng lòng công đức quan chủ-quận chia lời là ông Lê-thành-Long.

Quan huyện Lê-dại-Nhân đây từ ngày Ngài đến nhiệm tại quận Vĩnh-châu này chưa được một năm mà dân tình và hương-chức trong năm làng: Vĩnh-châu, Vĩnh-phước, Lai-hóa, Khánh-hóa và Lạc-hóa, thầy đều thuận gọi giớ nhân của Ngài. Thiệt là một ông quan thanh liêm đĩnh đạc, giúp nước cần lao; lúc no Ngài đi coi làm một cái đường từ Lạc-hóa cho đến Mỹ-Thanh 16 ngàn thước, nắng mưa chẳng quên, gió bụi không sờn, ngài mặt đỏ vàng đi chơn không, sẵn sóc chỉ biển cho dân làm hơn 6 tháng đàng, là vì các ăm khách-trú làm gạo buổi ta phải mua từ 7 xu trở lên mới chịu thôi, khi nào mùa năm sáu xu mà họ chịu thôi bao giờ, ăm nào cũng vậy, mỗi các học dành phải mua có một vài mơn mà thôi, hoặc có ăm có cái này thiếu cái khác, thì biết lấy xu đâu mà mua cho đủ

mở mang, nhờ vậy mà trong quận Vĩnh-châu/tôi đây từ ấy những nay ăn như bán bánh, trộm cướp bực tin.

Mỗi khi Ngài nghe trong quận có ai muốn mở mang cuộc công nghệ chi, thì Ngài hay tới lui dạy bảo khuyến nhủ sự nông nhò lòng dân.

Tôi đây cũng nhờ ơn Ngài bày biểu chỉ vẽ cho tôi, nên mới lập lại làng Lai-hóa một số nhà máy xay lúa, ước xay mỗi ngày được chừng 3 tấn ngoài 1ạ gạo.

Tôi ước ao chớ chi mà các quan chố-quan đầu đở đỡ biển thương dân và lo lần bày biểu những điều lợi ích cho dân mà mở mang cho trong xứ như ngài vậy, thì Nam-kỳ ta có lo chi là không tấn bộ.

TÂN-BÌNH-TRUNG  
Propriétaire à Lai-hóa  
BACLIEU

### HỨT XU (sou)

Tân-hiệp, le 25 Juin 1919.

Kính lời bày tỏ công chư quí Ông chủ-bút các Toà soạn báo chữ Pháp và chữ quốc-ngữ rộng lòng soi xét mà thương lấy đồng-bào ta ở miền thôn-gia, xin kêu nài cùng Chánh-Phủ ban ơn cách nào mà giúp cho dân chúng được nhờ, ơn phúc thần tay non biển. Từ khi Âu-châu nổi cơn khời lửa đây nay thì khách-tru buôn bán ở các chợ làm nhiều đều thất nghiệp khổ sở quá, nhất là về sự thiếu xu xài, thêm thay cho những kẻ nghèo nàn đem bán rau nhảm 6c, lấy một vài các mà ăn gạo và mua đồ vật, thì không biết làm sao mà mua cho có đủ đồ mà dùng, là vì các ăm khách-trú làm gạo buổi ta phải mua từ 7 xu trở lên mới chịu thôi, khi nào mùa năm sáu xu mà họ chịu thôi bao giờ, ăm nào cũng vậy, mỗi các học dành phải mua có một vài mơn mà thôi, hoặc có ăm có cái này thiếu cái khác, thì biết lấy xu đâu mà mua cho đủ

dùng, mà đi mua chỗ khác, thiệt hai thay cho những kẻ nghèo khổ mua gánh bún bung chút đỉnh thiệt là dữ nghèo lại mắc cái so là vậy, mỗi môn đồ dùng chỉ có 2, 3 xu mà họ ép ta phải mua cho tới 7 xu có hại cho ta không?

Thường tôi nghĩ thấy mỗi tùm khách có hơn một vài ngàn đồng xu, ấy là tùm nhỏ nhỏ, còn thiếu chỉ tùm lớn, mỗi tùm nhỏ được xu bằng thùng vàng đầu lứa có nhiều người nâng ni cho mấy họ cũng không chịu thói bao giờ, nghĩ có ưc không, như vậy thì khách-trừ thâu xu vô nhiều, không biết họ tích trữ làm chi mà không chịu xuất ra, thì dân ta có xu đâu mà xài cho đủ; xu ấy họ thâu vô không hiểu họ đem đi đâu.

Ước ao mấy ông chủ-bút để lòng thương lấy đồng-báo mà kêu nài cùng Chánh-Phủ xin đặc thêm bạc đãi nhỏ hơn 5 xu cho dân ta xài như mọi lần, thì bạnh phố cho mấy triệu đồng báo ta biết chừng nào.

PHẠM-TRƯỜNG-GIÁP lại chào

Thương-vụ luật-lệ (Tiếp theo)

Mà phân biệt Dân-hội và Thương-hội có ích chi chăng?

Sự phân biệt hai thứ hội đó cần phải biết lắm, vì nó khác với nhau như sau đây:

1- Pháp lập Thương-hội phải làm Hội-ước, đầu số vốn chẳng quá 150 ngàn đồng, lại phải bổ-cáo cái Hội-ước đó cho Thiên-hạ hay.

Còn pháp lập Dân-hội, thì chừng nào số vốn quá 150 ngàn mới làm Hội-ước, mà Hội-ước ấy không cần bổ-cáo.

2- Trong Thương-hội người Quản-lý có quyền hành rộng, được tự chuyển thay mặt cho các hội-viên mà giao dịch cùng Thiên-hạ.

Còn trong Dân-hội, người Quản-lý trong mỗi việc phải đợi Hội-viên bang quyền mới được hành sự.

3- Trong Thương-hội, hết thầy Hội-viên đều phải chung cùng với nhau mà giữ lời giao-ước của hội (như thiếu nợ phải chung nhau mà trả).

Còn trong Dân-hội, việc chung cùng đó, phải có dự định trong Hội-ước; bằng cách vậy, thì Hội-viên nào bắt việc chi với ai, hoặc làm thôn thiếu của ai, thì về phần Hội-viên ấy giữ lời hứa, hoặc trả nợ một mình mà thôi.

4- Khi Thương-hội, không đủ tiền mà trả nợ thì bị đả-sửn (khách-lận) hoặc là bị tnh toán tái-phần.

Còn Dân-hội hề hết tiền trả nợ thì bị Phá-sản (nghĩa là bị phá nợ thì hành biến mất hết thì thôi.)

5- Mấy người Hội-viên, trong Thương-hội có việc tranh-tụng với nhau thì đem đến tòa Thương-vụ mà xin xử; Còn những việc tranh-tụng xảy ra trong Dân-hội thì phải đem đến Tòa-hộ phân đoán.

6- Kể từ ngày Hội bị giải tán rồi (nghĩa là rã Hội), mà Hội-viên háy còn thiếu nợ của Hội, nên Hội-viên ấy thuộc về Thương-hội thì người của Hội hay là người cũ; Tòa cấp để lo tính toán việc sổ sách, phải đòi nợ ấy kỹ trong năm năm, nếu để quá kỳ đó, thì không đáng đòi nữa; như Hội-viên còn thiếu tiền của Hội mà Hội ấy là Dân-hội, thì người lo việc tính toán sổ sách của Hội được đòi tiền người Hội-viên thiếu nợ đó, trong hạn ba mươi năm trở lại.

7- Thương-hội luật gọi là một người về hình (personne morale) có một vị Quản-lý thay mặt mà hành sự; còn Dân-hội thì có khi luật cũng cho là người vô hình vậy, có khi lại không cho.

Mà luật gọi một cái xã-hội là người vô hình là có ý chi chừng?

Khi nào luật cho là người vô hình thì có nghĩa như sau đây:

1- Những Tư-bản mà Hội-viên hàn về Hội thì thuộc về Hội làm chủ, kể ngày nào Hội ấy chưa giải tán, thì Hội-viên chẳng hề được dùng Tư-bản ấy theo ý mình, duy được hưởng tiền lời mà thôi, cũng như một người đồn-bà Annam chẳng chết có để điền-thổ lại, người đồn-bà ấy nếu thú tội, bị được hưởng thuế-lợi trọn đời mà thôi, chứ của cải đó thuộc về con làm chủ hết.

2- Tư-bản của Hội là vật bảo chứng (gage) cho người chủ nợ của Hội, nếu Hội bị giải tán thì chủ nợ của Hội chiếu giấy tờ mà lấy số nợ trước hết; chứ mấy người chủ nợ riêng của Hội-viên chẳng được xen vào mà chia.

3- Nếu có một người chủ nợ của Hội mà thiếu nợ của một người Hội-viên nào, hoặc người ấy thiếu nợ của Hội mà đã làm chủ nợ của một người hội-viên nào

Thuốc hút hiệu CÀ-LÔP



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm.

(TRAI ĐẤT)

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi.

thì khi Hội giải-tán rồi người đó chẳng hề việc nuôi dưỡng ăn uống phải cần than cho làm mới được.

4- Khi có việc kiện thưa đến Tòa thì Tòa đòi người Quản-lý của Hội đi hầu chứ chẳng đòi mỗi người Hội-viên.

(Sau sẽ tiếp)

NGUYỄN-VĂN-CỬ

Thời chứng lương phường

Lúc này thời khí rất độc, lại là mùa trái cây, nên nhiều người bị trúng thực, nếu không điều trị cho kịp thì hóa ra chứng thiên-thời, là chứng ứ tả; chứng đó khổ mà báo tổn tánh mạng lắm.

Nay sáng có ông Cai-tổng Minh-Dạt Lê quang-Hào giới cho tôi một cái ton thuốc rượu thiên-thời gia truyền, bí nhiệm thiệt hay, tôi xin hiến ra đây, họa may có giúp ích được chút đỉnh cho đời, thì cũng là qui.

- Hàn-phát 1 lượng, - Sa-phơn một lượng. Mộc-hương 5 chỉ, - Trần-bì 5 chỉ. Chánh-hoài-sơn 1 lượng rưỡi, - Chích-lễ 1 lượng. Bạch-trọc 1 lượng rưỡi, - Phục-linh một lượng. Khắc-sâm 2 lượng, - Ô-mai 1 lượng. Bạch-thược 1 lượng, - Mộc-hoa 5 chỉ. Trư-linh 5 chỉ, - Bạch-hồ-đâu một lượng. Hương-thư 5 chỉ, - Hồi-hương 5 chỉ. Thương-trục 1 lượng, - Hoàng-phụ 1 lượng. Cối-xít 1 lượng, - Hỷ-tiên 5 chỉ. Bạch-sa-Đương 2 lượng, - Phụ-niên 5 chỉ. Nhạc-quê 5 chỉ, - Trúc-diệp 2 lượng. Bạch-đậu-khâu 5 chỉ, - Càng-cơng 5 chỉ. Trưóc-nhạy 5 chỉ.

Thuốc này bổ về đấm nhỏ đổ vô trái, đổ về 10 lít (litres) rượu nếp của công-ty, và đổ vô 5 lít (litres) nước mưa, rồi đặt như đặt rượu vậy, lấy nước hơi chảy ra, lấy chừng 4 lít (litres) thì men, chờ lấy nhiều làm yếu sức thuốc không tốt.

Thiệt rượu này ai có bệnh gì thì cứ uống chừng một chén sếp đưng uống thuốc thì là và phải nghe theo lời dạy bầy, chắt chiu sống được, nếu không tinh sống

hãy thì chết; chớ đừng bịnh mạnh rồi việc nuôi dưỡng ăn uống phải cần than cho làm mới được.

Việc đặt rượu này phải xin phép nơi Thương-chánh. Nừ mình không có thể đặt, bổ thuốc về ngâm rượu rồi để dành mà dùng, càng tốt vậy.

Sau này còn một phương rất dễ cho mọi người, là mình ngâm một lượng tiêu sọ đấm cho thiệt nhỏ với hai lượng đường trong một litres rượu trắng, lấy nào có bịnh gồm ghệt này, uống cũng hay cũng giỏi như bài thuốc nói trên đây.

NGUYỄN-THẮC-NHƯC.

Thành-phố Saigon

Thưa thưa xe, xe hơi nhà, vận, vận...

Quan Đốc-ly thành phố Saigon, nhắc lại cho những người ở trong châu-thành đừng hay; những xe có dùng thú vật kéo, - ngựa, lừa và la để mà kéo mấy thứ xe ấy, - những xe, xe bồn bánh, xe ba bánh và hai bánh, chạy bằng máy, - cũng có ngựa, lừa và la để kéo, đều phải đóng thuế cho thành, y theo luật định ngày 18 Septembre 1912.

N. Đ. - Những thú vật và xe chịu thuế, phải nộp thuế Xả-tây một TRONG MƯỜI LĂM NGÀY, kể từ ngày mới sắm; bằng không thì sẽ bị đóng thuế bằng hai.

AI có cần dùng thú thắm đều chi, thì cứ đi nơi nào nhưt Xả-tây.

Saigon, ngày 30 Juin 1919. Quan Đốc-Lý thành phố, A. FORAY

Tiệc mừng tân quan

Hôm 22 Juin 1919 rồi đây tại nhà thầy hội-dông Nguyễn-văn-Trần có hiệp với thầy Phạm-văn-Lê, thầy Phạm-văn-Bang và thầy Nguyễn-kỳ-Phùng mà thiết một tiệc chúc mừng tân quan cho ông Phạm-ngọc-Túy mới vinh thăng Cai-tổng thuộc tổng Lợi-trường, (Mytho). Lúc ấy máy thầy có đọc bài chúc tụng như sau đây:

Bài chúc tụng của ba thầy: Nguyễn-văn-Trần, Phạm-văn-Bang và Phạm-văn-Lê.

Các ông, các bà,

Cải xin qui ông, qui bà cho phép tôi thay mặt anh em giữa đây mà cùng tụng thầy Phó thủ, mới thăng thọ Cai-tổng. Nguyên khi trước lnh-tôn của Ngài nhờ ra giúp việc nhà nước, Bại-pháp, cảm quyền Cai-tổng, hơn mấy năm dư, dân chúng thấy đều yếu vì kinh phục.

Bởi ông là người trung trinh nhàn hậu lại thêm bà cung kiệm ôn lượng, nên ngày nay con cháu mới hưởng nhờ lộc cũ.

Sau đây xin kể công nghiệp Thầy tôi từ khi ra giúp việc làng, ban đầu làm Xã-trưởng, Hương-giáo, lần lần đến chức Hương-chủ, thì Thầy tôi đã có chí sửa sang, cho quê-hương trở nên xinh đẹp theo buổi kim thời; nào là sửa chợ đắp đường, nào là sung tu sửa miếu thờ, nào là lập nhà Công-sở, cũng đều nhờ sức của ngài.

Tuy là chợ nhỏ, xã quê, nhưng mà nhờ Thầy tôi đốc chỉ mà mang, ra một cảnh tượng rất nên thanh lịch.

Cách ít năm sau, Ngài có ra dự cử chức Phó-tổng, nhờ công-nghiệp của Ngài lúc còn đương làm hương-chủ, nên hết thầy mực ai thôn cũng đồng một ý chọn cử Ngài lên làm Phó-tổng, là một vị viên quan rất nên xứng đáng.

Khi Ngài cảm quyền Phó-tổng rồi, thì Ngài không tưởng mình là trọng, là sang, đãi Hương-chức như anh em coi đàn cội như con cháu.

Còn bốn phận ngài, ở cùng quan trên thì chẳng một ai không yêu mến, là vì Ngài sốt sắng siêng năng. Quan trát chẳng hề bỏ trễ, nhờ đó, nên quan trát biết chức rằng Ngài là người có công với nhà nước, công nghiệp càng bằng cho làm Cai tổng.

Nhớ lại, lúc ngài cảm quyền Phó-tổng Ngài đã đốc chỉ mà hai cái lọ theo mô cũng Bạch-gân, nhưng mà không đựng hoàn toàn, là chưa có bát cầu đồ đá.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY LA RƯỢU NHÚT HẢO HẠNG



Anh em tôi, đồng tộc ao cho Ngài ghé mắt trông hai cái lọ ấy, đừng nhón dân trong bản xứ hưởng nhờ sự lợi ích chung và chúng tôi cũng lấy làm may mắn, kẻo sấm xe, người sấm ngựa.

Vậy thì xin ngài đồng lý rượu này lấy thảo: Sau hết chúng tôi đồng chúc mừng cho Ngài: cái nhật cao tháng, hoan đồ vững bước.

Lời chúc của thầy Nguyễn-kỳ-Phùng

Các ông, các bà,

Tôi lấy làm may mắn mà đứng dự vào tiệc trọng thể của mấy ông này mà thiếu gặp nơi đây đáng chúc mừng lễ tân quan cho ông Phạm-tại-Nhơn mới vinh thăng Cai-tổng.

Nên tôi là phận hèn mọn khép nép.

Kính bần,

Ông Cai-tổng và mấy ông này mà trong tiệc đồng này, xin cho phép tôi thờ một đôi lời động chúc mừng cho ông tổng và tờ đức tánh của người rất đáng làm một ông quan trọng phần tổng; đều ấy các ông các bà cháu rõ, chớ chẳng phải là tôi thờ phụng hay là dám đến nhà Ban mà mua bùa; 16; mà cung tụng cái đức tằm của ông Cai-tổng tôi đây ấy là đều như thế.

Và ông Cai-tổng đây trước đã làm làng rất có công lao ở đảng lòng người, nên 12 thôn đều chọn bỏ thăm cho ngài động lên làm Phó-tổng hơn hai mươi năm dư, cứ giữ một lòng trung hậu khoan hòa nên quan trên mới yêu dụng, lần lần lên đến chức Phó-tổng như chức này, nhà nước xét thấy công đức, mới cấp bằng thăng thưởng lên bậc Cai-tổng rất nên xứng đáng; như độ theo thường tình tôi ai ai thầy đều mừng cho ngài cái tôi đây lấy làm có phước nên đứng vinh thăng Cai-tổng còn lấy theo ý-kiến của tôi, thì tôi tưởng đó là hạnh phước của dân nên mới động một ông quan làm của mẹ dân thì đức nhân thiệp ấy quan trên phong thưởng chẳng làm cấp bằng cho lên làm Cai-tổng rất đáng.

Như đức tánh của Phạm-tại-Nhơn đây:

Việc quan thời lữ dạ thẳng ngay,  
 Dạy dân lại hết lòng cần mẫn,  
 Xứ cang làng mực thước cảm can,  
 Ràng với chúng hổ tiền thì nhụt;  
 Giúp quan trên lắm lúc,  
 Bớt dàu dưới nhiều khi;  
 Các quan trên thấy cũng yêu vi,  
 Muốn dân dưới đều thì mến đức,  
 Lo tu kiêu kiêu lực,  
 Gân bồi lộ tận tâm,  
 Làm việc quan chẳng chút sai lầm,  
 Chạy tờ phúc không cầu tư vi,  
 Lòng hiến lương làng xóm yêu vi,  
 Dạ ngay thẳng trẻ già chuộng kính,  
 Ngăn kẻ gian cấp lính,  
 Lo trẻ dạy lập trường,  
 Thường những người quản-tử hiền lương,  
 Giết mây đưa tiêu nhưn tà mị,  
 Cạo đã duyệt viên-đá lai,  
 Việc đạo đức nên tôn,  
 Mẫn tr sự, thật v ngôn,  
 Lời nói năng khêu kính,  
 Dạy vớt rao, mặc lực bình,  
 Bộ th rương-hồ nhẹ tách giông xanh;  
 Trắc tuần điếm mực khắc canh,  
 Giúp nông-gia làng thanh đêm vắng;  
 Ít ai bị đảng không kẻ sánh tay,  
 Ưa mây người lời thật nết ngay,  
 Giữ những đứa làm gian nói xấu,  
 Vậy chúng tôi kính bần ngài,  
 Xin dùng lý rượu này lấy thảo,  
 Động chúc cho vạn tuế Pháp Trào,  
 Chúc cho ngài tuổi hạt chức cao,  
 Càng qui-quyền họ hào thọ khảo,

Một người đọc báo ở Mytho.

**LỜI RAO**

Lời rao cho ai này động hay, nhưn vi cuộc bài tri động chơi cuộc lễ vinh khánh thăng bình ngày 14 Juillet tới đây, nên khác đường Blancsubé, từ môi đường Norojom cho đến môi đường Colombert bị ngừng cho đến ngày 17 Juillet 1919. (Thông tin của hội Phái-điền thuyết lập cuộc lễ).

**Cuộc lễ vinh khánh thăng bình**


Cựu chiến-sĩ năm 1870.

Những cựu chiến-sĩ trong năm 1870 mà muốn dự cuộc Diêu-bình và lễ Hiến-trừ tại Bi-phường Kỷ-niệm những chiến-sĩ trận vong, ngày 14 Juillet thì xin đến tại Phòng Thanh-tra việc quốc-chánh và chánh-trị số 6 đường Colombert mà trình bày lên họ. (Thông-tin của Hội Phái-điền thuyết lập cuộc lễ).

**DENTIFRICES**  
**THUỐC ĐÁNH RĂNG**  
 Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bông của các nhà **BÉNÉDICTINS DE SOULAC** LÀM RA

Thuốc Bénédictins de Soulac (thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột, hay là xà-bông) là một thứ thuốc dưỡng răng, thần hiệu rất hạp với miệng người. Thuốc này làm cho răng được trắng, diệt cả loại vi-trùng sâu răng.

Hãy dùng một thứ thuốc Bénédictins là thuốc không độc thời, đừng dùng má thuốc khác có độc-dược.



Thuốc Bénédictins của người Langs chế ra mà các nước đều ưa dùng.

**Lời rao**

Nguyễn vợ chồng tôi là Tô-vào-Hương và Nguyễn-th-Dương, ở làng Long-Hồ, tổng Bình-Long (Vinhlong) có hạ sanh 3 gái 4 trai, duy có tên Tô-vân-Ty, kều là Bầy là đứa hoang đàng, cờ bạc xài phá của vợ chồng tôi từ nhỏ đến nay, nó 27 tuổi không biết bao nhiêu, nhất là 2 năm sau đây mỗi năm tôi trả nợ thế cho nó hơn 2 ngàn đồng bạc.

Xây nay vợ chồng tôi rao cho Lụa-châu hay rằng: Kể từ này về sau vợ chồng tôi không nuôi tên Ty kều là Bầy nữa nữa nữa. Và nếu ai cho nó vay bạc tiền chi nữa, thì không đặng phép đến nhà vợ chồng tôi mà đòi hỏi chi nữa hết.

Vinhlong, le 17 Juin 1919.  
 Tô-vân-Hương cầu báo.

GIẤY HIỆU LE NIL LA GIẤY TINH ANH THƯỢNG HẠNG

TRUYỆT THUYẾT  
 Truớc-giã: HỒ-BIỂU-CHANH  
**AI LAM ĐƯỢC**  
 (Tiếp theo)

Chi-Đại n, họ vợ nói như vậy lại càng thương vợ hơn nữa, lẽ ban ngày thì kéo xe, ban đêm rảnh thì về nhà thăm vợ luôn luôn. Bạch-Tuyết nằm trong nhà thương được 9 bữa, họ không cho ở nữa. Chi-Đại kéo xe vô rước vợ con đem về. Bạch-Tuyết cũng cút, ra vô như thường.

Chi-Đại n y có thêm một đứa con nên phải rảnh làm kim tiền cho đủ mà nuôi dưỡng nó, bởi vậy từ ấy kéo xe cả ngày đêm không giếm ngủ. Bạch-Tuyết còn non ngày, mà quanh quất mới nhàn, chẳng biết cây nở ai, nên phải rảnh



— Ừ! chào anh, vậy chớ anh dắc chân đi đâu vậy? Hầy mền o! Mả sao cái bụng nó cứ h rình vậy anh?  
 O! rầu quá anh ơi! Phả bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó loàn lo, da bụng kéo gân xanh, đích thì xếp con, dung dung như: đi tai béo mới là bại cho chơi! Không biết nó đau cái gì lạ quá!  
 Y! Thiệt anh lơ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Thăng con tôi đây hồi đó cũng vậy da, mà nhờ thuốc Cam-tích của Nhị-thiên-Dương nó nóng có một hộp mạnh vô. Dê hông! Bây giờ đây ước sức 3 con cạp vật nó cũng không nổi nữa đả anh à!!!

thứ này... con sáng đêm... ban ngày thì phải... con lấy mà ăn, cực nhọc hết sức, bởi vậy chừ đây tháng đã mang bình thường. Chi-Đại thấy vợ đau thì sợ, chạy thuốc men; may đồng bạc làm dư mắng lấy chạy thuốc đó mà hết, mà bình cũng chưa lành.

Bởi Bạch-Tuyết đau, nên đưa con bú lấy sữa cũng mang bình nữa, đêm ngày không ngủ cứ là khóc hoài. Bạch-Tuyết mặc trong mình không giỏi nên đờ con không được. Chi-Đại tâm thiết hết sức, từng phải bỏ kéo xe ở nhà lo nuôi dưỡng vợ con. Bình Bạch-Tuyết càng ngày càng nặng, không đủ sữa cho con bú, nên tiếng khóc càng nhiều. Chi-Đại bồng lấy con mà đi, hai hàng nước mắt rưng rưng.

Chi-Đại không kéo xe năm ngày trong nhà không còn một đồng xu. Anh ta muốn đi kéo thì đi không đành, vì vợ đau nên không biết bỏ cho ai. Cha chĩa là thím;

muốn mua cho con một hộp sữa bò, thì không tiền mà mua, muốn hỏi cho vợ một thang thuốc, hỏi chịu họ không hỏi. Anh ta trong lòng bối rối hết sức, chẳng biết liệu thế nào mới cứu anh lon-ton. Thiệt hồi giùm 5 đồng bạc gộp, mỗi ngày gộp 4 cật, mười lăm ngày thì dứt nợ. Họ không chịu, đòi gộp một ngày tới 5 cật mới được. Chi-Đại phần không có mà nữa, phần không thuốc cho vợ uống, phần không sữa cho con bú, nên từng thế phải chịu. Lấy 5 đồng bạc gộp về, lật đật đi mua hai hộp sữa bò cho con và rước thầy coi mạch hỏi thuốc cho vợ liền. Thằng nhóc có sữa bú thì bớt khóc một chút, còn Bạch-Tuyết uống thuốc mà bệnh coi càng thêm. Chi-Đại mất giữ con cho vợ nghỉ, nên đi kéo xe chừa được nên không tiền mà gộp, chừ nợ tới đời kéo xe chưởi đời còn sòm. Anh ta thuật các việc khổ sở của mình cho chủ nợ nghe rồi xin kỹ để chứng vợ bớt đau nề đi kẻo



Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
đường Luro số 99 và 101.
(Bà-t-hộ) Saigon

Kính cùng quý khách qui khách đợc rõ: Tiệm
tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe máy, xe hai
bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe
cả sửa lại chắc chắn; có bán đến xe cũ kiểu,
xe-sai hay xe trong binh, kiền đến tay, chỉ tại
đây kể ra đặc biệt và xe sơn mới bằng da tây
may rất khéo và chắc, có bán yên ô-bi, chúng
đạp hai bằng, bình để thắp đèn khí đá theo xe,
sơn xe, - và sửa xe.

Có xin qui khách có dịp đến Bà-t-hộ xin ghé
tạ tiệm tôi một thì trước khi công việc của tôi
lắm, sau đó cần đóng mới chỉ da thiếu mua giúp
lành - ngời, thì tôi rất cảm ơn họ. Còn chú qui
khách ở xa muốn gửi thư hỏi thăm mua chi cũng
gửi cả tới anh lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi báo những là đến xe, bình
xe-sai giá-ti, đồ bắc bắc da tây nơi tiệm Thái-
Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ saigon, tiệm Lục-
tiền-lâu số 84 đường d'Espagne.

Trần-vân-Hiệp cần khải

TIỆM-AN-PHONG

Bán hàng Tàu và hàng Bắc
TẠI CHỢ CAO-LÀNH

Kính lời trình cùng lục châu qui khách
đợc rõ, Tiệm tôi có bán ròng hàng Tàu
những là vân xuyên lách nhiều cũng là
hàng ta kêu là hàng vườn, nhuộm đen
điện lạng thạt tối không hề trở, tôi chắc ý
vì chăm tại Cao-lành tốt (giá rẻ) nên đồ
nhuộm đen của tôi hết cao chằm không
tiết, đã nhuộm nhiều chằm rất kỹ càng
giá rẽ hơn xứ khác, vì các xứ khác phải
tọa chằm tại xứ tôi giá mắc, nên không
thể bị kì. p hàng đen của tôi, còn đồ ản:
Bác tôi cũng đủ thứ, tôi lãnh thị Hà nội,
như q i khách muốn mua vật chi đúng,
xin gửi thư đến, tôi sẽ gửi lại liền, như
vinao muốn mua nhiều mà bán tôi tính
giá thiệt nhẹ, như muốn hỏi giá trước
tôi cũng trả lời liền, hàng tôi gửi contre-
remboursement.

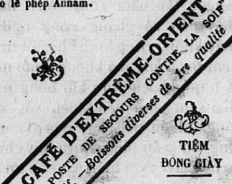
Cao-lành, Nguyễn-xân-Trước.
Cần bạch

PHÚ-TOAN

17, 19, Rue Amiral Courbet
HALLE CENTRALE (SAIGON)

Kính cùng quý ông, quý bà, tiệm tôi có bán
đủ thứ thuốc Tây.

Bán y giá, thiệt rẻ, cách tiếp rước
có lễ phép Annam.



Tôi mới mở thêm một tiệm
đông giầy và sửa giày. Bản
tiệm cũ ở Annam vẫn nghề
đông rất kỹ càng và chắc lăm. Giá
rẻ, đủ loại, kiểu khác.

Xin đồng ban niềm tình giúp tôi nên việc
rất đời ơn vô cùng. Như trong Lục-châu có cần
đùng, xin chịu khổ viết thư, tôi sẽ thị hành lập
tức.

Chủ tiệm: NGUYỄN-VÂN-TANG.

CAFÉ RESTAURANT
HIỆU-HIỆU

35-37-38, Rue Amiral Roze, Saigon

Kính cùng chú qui ông qui thấy
đợc rõ. Tiệm tôi bán cơm tây, đồ ăn
nấu thiệt ngon, rừu chất thiệt tốt nhất
hạng. Trong ngoài sạch sẽ, đèn khí, quạt
mây và bàn ghế xin đẹp hẳn hoi.

Vậy xin mời qui ông qui thấy đến
tiệm tôi mà dùng tôi sẽ sẵn lòng tiếp
đãi từ từ luôn.

Qui-ông ở Lục-châu n ôi khi có việc
đến ở Saigon, xin hãy ghé tiệm tôi mà
dùng bữa, chắc sau cũng vui lòng đẹp
miệng chú qui-ông.

Hiệu-Hiệu cần khải

Café-Restaurant Taverne Française
NAM-THUẬN-PHÁT

LÉ-VIS-LÉ, successeur, ở tại Ngã-từ
đường Pellerin và đường Espagne gần
đình Xã-Tây Saigon.

Kính cùng chú qui-ông đợc rõ: nhà
hàng bán cơm Tây hiệu là «Nam-thuận-
Phát» này, nay đã về phần tôi làm chủ
rồi, tôi mới kim được người đầu bếp
giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những
trẻ coi đơn ăn tôi cũng dạy đủ lễ nghi
để cho chú qui-ông phòng khi sai khiến;
cái xin chú qui-ông cố cấp đến tôi là bạn
đồng-hang mà giúp nhau cho nên việc,
còn trong lục châu chú qui-ông, có dịp chi
lên đến Saigon, thoãn như chú ông có
lòng chiền cố, thì tôi cũng vui lòng tiếp
đãi và cảm tạ chẳng chng.

LÉ-VIS-LÉ cần bạch.

TIỆM
Nguyễn-hữu-Sanh

91, Rue Catinat 91,
SAIGON

Có bán đủ thứ hàng Tàu, hàng
Tây tốt lăm mà giá cũng rẽ.

Còn thợ may đóng lăm, may
đủ khéo lại chắc, mà lại may cũng
mau nữa.

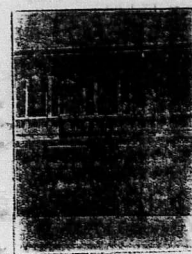
Có bán các thứ nón Tây của
người Bắc lăm. Nón tốt giá nhẹ.

Xe hơi cho mướn

Kính cùng liệt vị đợc hay: nay tôi
sắm một cái xe hơi OVERLAND 5 chỗ ngồi
để cho mướn nếu chú qui-vị có cần
đùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy
trởng tình giúp nhau làm ngời. Xe có
lên ở Saigon, xin hãy ghé tiệm tôi mà
ngang trước Tòa Tân-Đào, bắt luận là
giấy nào, chú qui vị muốn dùng xin đến
đó thì có sẵn.

TRIỆU-CƯƠNG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON, SỐ 188, ĐƯỜNG MARIN
Mởi tiệm mới tại Saigon số 3 đường Gallieni
TRÔNG RẰNG VÀ THAY CÓN MẮT



Kính lời cùng Lục-châu
chú qui-ông qui-bà đợc rõ:
Nguyễn tiệm tôi trông rắng
đầy đã mười mấy năm rồi,
CÓ ĐANG CẤP TỐT NGHIỆP



CỬA QUẢN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỜNG, esch
lắm rất khéo-lẻ và chắc chắn, lại dùng đồ thượng
bằng, cũng bề dẹt, vàng của tôi bằng đầu mười
năm cũng còn sáng lạng như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigo (13
Mars 1919 này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni
ngang gare xe lửa Saigon-Cholon (Đường trên) chợ
mới Saigon, cũng có trông rắng và bịch rắng giá thiệt
rẻ, cũng có bán các món khác thường đúng theo ý của

chú qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thiệt
rẻ hơn các nơi khác chẳng sai. Vậy thì kính mời chú qui-vị hãy thử bước đến
tiệm tôi để biết lòng trọn dải. Chỉ như chú qui-khách ở trong Lục-châu có cần
tặng món chi, xin chịu phiền viết thư cho tôi hay, tôi sẵn lòng vì cách CONTRE
REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CƯƠNG Kính mời

LIM HONG BENG & Co

43, Quai de Belgique, 43
SAIGON

Hàng này có bán đủ và bán lẻ các thứ nước thơm (Lotion Florale) dài heo
muối xứ Úc-địa-lợi (Jambons Australie) hiệu CAVANNA, mở sữa Úc-địa-lợi (Benurre
Australie), Rừu la-ve hiệu «ASAHI» Beer, Bón-bon Thượng-Hải (Sullivan's Candies
Shanghai), các thứ đồ đường sanh (Pâtes Alimentaires Shanghai), Bài Gào
Huê-kỳ, sữa đặc hiệu «GOLD LINE» (Kim-Tuyến) dầu nạc (Coaltar) vô xe kéo J.N.
và thuốc điều binh bà Đám «OLIVETTINA» (Cigarette) vân vân.

Sữa đặc hiệu «GOLD LINES» này, uống vào rất ngon rất bổ hơn các hiệu
khác, có gửi bán cùng Lục-tinh mà giá cũng rẽ hơn nơi khác, chú qui-vị hãy mua
thử một hộp, sau ít là tại chí.

Những đồ của hãng này đều là mới tinh anh, ngon tốt lạ thường.
Lục-Châu chú qui-ông, muốn mua mà bán lại, xin viết thư cho hãng chúng
tôi rõ, chúng tôi sẽ tính giá rẽ, và sẵn lòng gửi đồ theo chú qui-vị muốn. Hoặc
muốn đánh giấy thép thì để các như vậy: HONGBENG-SAIGON.

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG
39, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lục-châu chú qui-khách
đợc rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu kim-thời-đi, rất mới xinh
đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ
nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình
(Rue des Marins) số 184, tục danh là bán
cháo-múi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà
qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàng và hươ-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 cửa tiệm ý để nay
cũng nhờ ơn qui-bà chiền cố cho người
đồng-hang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày
nay mà trong lục-châu hiệp bằng, lập
tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lẽ
lắm vui mừng cho các ông và chú xin
cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính
Nguyễn-vân-Lạc đit Bít-Khoé.

Tiệm Hiệp-thành

TẠI MYTHO

Kính cùng chú qui-ông-trởng kính Mỹ-
tho và các tỉnh lân cận đợc hay, nay
tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là
«Hiệp-Thành» tại chợ Mytho, để làm Đại-
lý cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán
các thứ nước mắm Phan-thiết thiệt ngon,
và tiệm tôi cũng Đại-ly cho hai tiệm mợc
Lái-thiền của ông Nguyễn-long-Thảo và
ông Nguyễn-biệt-Hòa mà bán đủ thứ
bàn, tủ, ghế, dĩa, bịch cây danh mợc
như: gỗ, tre và cẩm-lai, vân vân. Nước
mắm đã ngon, mà chừ bán cũng khéo,
Lục-châu đều nghe tiếng đã lâu. Cái xin
chú ông lấy lòng cố cấp, để giúp bạn
đồng bang, thì tôi thắm cảm chẳng cùng.

Mytho Hiệp-Thành
Chủ-nhơn: TÁ-VĂN-QUYÊN Cần khải.

### Thi-nợc-hiệu

TIỆM TRỒNG RỪNG RẤT KHỎE

Kính lời ông chủ qui-ông qui-bê được rõ Nguyễn khi trước tôi thường ở trồng rừng tại quận M. Villardelle ở đường Maras (Cholon) hơn mười năm, lập-châu chừ qui-ông đến một tôi và cùng đến khu vực này trồng rừng con tôi đã các loại khác nhau màu. Tiệm này tôi đã tách riêng ra mà lập một tiệm tại đường Avenue Jaccard, môn số 54, nơi mà Am-công (đó của) ông Huỳnh-tri-Phú (Luy-lor).

Vậy tôi xin lực chân chừ qui-từ vai ông cháu cô, anh giúp tôi là người uống nước thì tôi lấy làm cảm ơn chung. Tiệm tôi có trong đó các loại và nhiều các loại như các loại, anh các loại chừ.

Ái đũa rừng như rừng thì cũng có thuốc, ở rừng nó tôi ưa và sửa lại cũng hết nó. Có ai ở xa muốn thì gửi thư cho tôi, hoặc ở gần mà không muốn đến tiệm, thì tôi cũng sẵn lòng đem lại nhà qui-khách mà làm cho, mà cũng không tốn giá tiền nước hơn đâu nữa. Còn nước qui-khách muốn trồng mau, thì trong 1 ngày cho rồi, thì tôi phải đến tận tận, tôi sẽ đi về lâu cho về lâu qui-khách.

Còn việc trồng rừng thì tôi bao-chương trong 5 năm, nếu có sự ra thì tôi làm lại không mất tiền.

Tiếp tôi đây việc trồng rừng chắc chắn hẳn hơn mà ước công tại tôi ra nên các nơi khác.

Nếu ai đâu mới đến cho tôi mà muốn trong rừng thì tôi xin tiền công phá rừng, và ở chừ trong thì tôi công thì tôi xin nước chừ chừ chừ chừ chừ (10 / 7).

Thi Nợc Hiệu

Chủ nhân, NGUYỄN-THI-ÂN cần khải.

### NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106  
ngang Gare xe lửa Saigon-Govap  
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn alcool.  
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niệm kỹ lýng gửi tôi ảnh ở máy ông.

HUYỀN-HUY-KY.

### Tiệm khác con dẫu



Kính tỏ cùng Quý-khách đợc rõ :  
Tiệm tôi khác con dẫu đồng, cao-su và bằng đá cẩm-thạch đá mễ, vân vân ...  
Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu qui-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

TRẦN-ĐUY-BINH

Graveur  
89, Rue Catinal, 89. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Carlton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; hiệu-vi có tên mà bị hình Cam-tích cũng nên; gửi ảnh đó mua về cho ông bà thì thế; hiệu nghiệm lắm.

Mỗi gói 10 bình... 0\$40  
Mỗi hộp 100 bình... 0\$20

### TIỆM

### Trương-văn-Hanh

SADEK

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, lễ, kỵ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khản đen bằng nhiều (tây tốt thượng hạng; bán mớ và bán lẻ) vô ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thư mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courants).

TRƯƠNG-VĂN-HANH  
cần khải.

### GRAVURE

MÉTAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác dù kiểu con dẫu đồng và mù thung. Có chạm mỗ bia đá cẩm thạch đá mễ. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chừ tôn chiều cô tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

### VỪA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP MẮNG MỒI LỢI VÀ CĂNG-TY

### H BLANC và HAUFF

Đường Catinal, SAIGON

### Rượu nho đỏ và trắng (mùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE



Le champagne des vignerons de la Vallée de la Marne  
GRAND PRIX ST. LOUIS 1904  
GRAND PRIX ST. LOUIS 1904

### Nước PERRIER

Nước Soda, mua nguyên thùng  
và ve, ve lớn, ve phân nửa và  
ve góc tư.

### Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới nấu ra

### SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condensed

Thủ sữa hảo hảo



Sữa bò hiệu CON GÀU tại hàng Sincere làm ra

### Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng lắm.

### Lời rao

Kính cáo công chừ qui ông và qui thầy đợc hay.

Tôi là Nguyễn-vào-Mỹ chủ tiệm bán sách tại đường d'Adran môn bài số 110, kể từ ngày 1<sup>er</sup> Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin qui ông và qui thầy nhảm lúc nhảm du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rượu.

Nguyễn-vào-Mỹ  
49, RUE D'ORMAY, 49 - SAIGON

### ĐẦU XỐ

Chà nhà thuốc

### NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

38, Rue de Canton - Cholon

Thuốc đầu xố này của nhà thuốc hết lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thuận lương sạch sẽ, những người sống này trong nhích, hoặc ban đêm độc địa, hoặc sống nhích nhích, hồi miệng, ăn khố: người đầu xố này mà xố thì thấy hiệu nghiệm lắm.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với nước chừ-pte mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh.

6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0\$20

### Thuốc bột đỏ chà răng

Chà nhà thuốc

### NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

38, Rue de Canton - Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất qui rất cần dùng hơn bất, nếu chúng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thì, có nhiều người chưa bao giờ làm việc mà răng đỏ răng hết, cho nên phải có thuốc bột đỏ chà răng là đồ rất cần kíp.

Hồi nghĩ vậy, cho nên nhà thuốc chế 5 số nước thuốc, gia tinh nghiên cứu mà chế ra một thứ bột chà răng tốt đã làm cho thơm miệng mà giữ được màu. Nếu dùng nó mà sức miệng chà răng thì thường mỗi ngày, thì răng đỏ nhạt đi lại, bề mặt lấp lánh, khỏi lo đau nhức thì sẽ.

Mỗi hộp giá 10 bình 0\$20